

80  
INDO-CHINOIS  
622  
(24)

# 三國演義

## TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

NGƯỜI DỊCH :

Nguyễn-an-Cu'

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE  
N<sup>o</sup> 9748

TÍN-ĐỨC THƯ-XÃ XUẤT BẢN

37, rue Sabourain, Saigon

(Bản này của ông Đinh-thái-Sơn đã bán đứt cho bản-xã)

*In lần thứ ba*

CẤM IN TRÙNG

Cuốn nào không có dấu riêng của nhà xuất bản là đồ gian.

809 mloch  
622



SAIGON

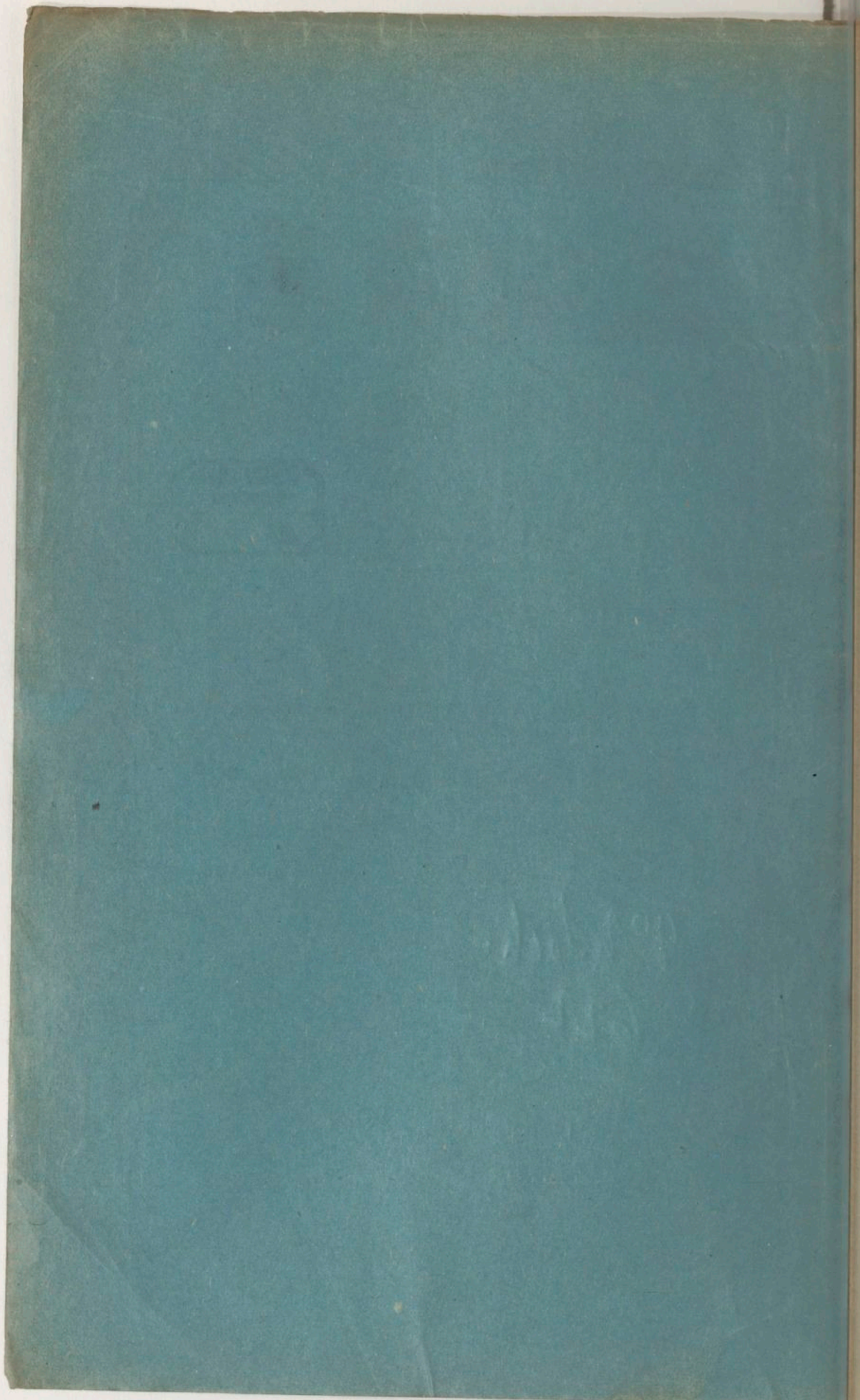
IMPRIMERIE DU CENTRE

68-70, Rue Pellerin

1928

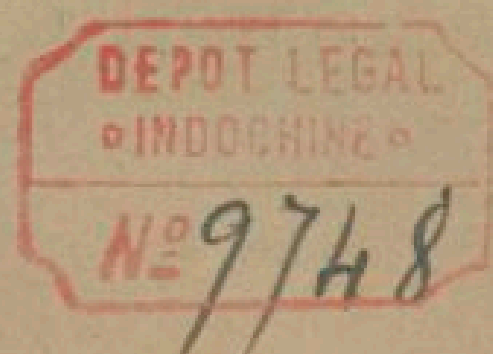
*J. Lamer*





# TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ HAI MƯƠI BỐN



(Tiếp theo)

## ĐỆ CỬU THẬP TAM HỒI

Triệu-Vân về trại, ra mắt Khổng-Minh mà tỏ việc mắc kế tướng giặc. Khổng-Minh cả kinh mà rằng : « Ai mà biết dặng kế ta vậy kia ? » Có người Nam-an biết rõ kế ấy là kế của Khương-Duy, thì thưa với Khổng-Minh rằng : « Ấy là kế của Khương-Duy đó. Khương-Duy tự Bá-Uớc, người ở ấp Ký, thuộc quận Thiên-thủy, thờ mẹ rất hiếu, văn võ kiêm toàn, trí dũng gồm đủ, thiệt là hào-kiệt trong đời. » Triệu-Vân nói : « Đường thương của Khương-Duy cũng hay lắm, không phải như người khác đâu. » Khổng-Minh nói : « Ý ta muốn lấy Thiên-thủy, chẳng dè lại có người ấy. » Bèn truyền lệnh kéo binh đến Thiên-thủy.

Nói về Khương-Duy về ra mắt Mả-Tuân mà rằng : « Triệu-Vân thất trận, ắt có Khổng-Minh đến đây. Va kẻ chắc là binh ta ở trong thành, vậy ta phân binh ra làm bốn đạo, rồi dẫn một đạo mà phục nơi phía đông, hễ binh va đến thì chặn mà đánh ; Thái - thú, Lương-Kiền và Doãn-Thường đều dẫn một đạo binh mà mai phục nơi ngoài thành, còn Lương-Tự thì đốc suất bá tánh mà gìn-giữ thành trì.

Nói về Khổng-Minh vì lo việc Khương-Duy, cho nên bốn thân phải đi tiền đội, kéo kinh thẳng qua Thiên-thủy, quận. Gần đến bên thành thì Khổng-Minh truyền lệnh rằng : « Hễ công phá thành trì, thì phải đốc quân công phá trong lúc mới đến, nếu dè thiên giêng ngày giờ, sức quân trề nải, thì khó phá lắm. » Bèn đem binh đến bên



thành, thì thấy trên thành ấy cờ xí chỉnh tề cho nên chưa dám khinh động ; chờ đến nửa đêm, xảy đâu bốn phía lửa đỏ lòe trời, tiếng la dậy đất, không biết binh ấy ở đâu mà đến, duy thấy quân-sĩ trên thành cũng ó hiệp theo như vậy. Binh Thục cả kinh vỡ chạy tứ tán. Khổng-Minh lật-dật lên ngựa, nhờ có Quang-Hung Trương-Bào bảo hộ mà xông ra khỏi vây.

Lúc ấy Khổng-Minh ngó ngoái lại phía sau, thấy một đạo binh kéo đi nơi phía Đông, đèn đuốt sáng lòe, thế như binh rấn. Bèn khiến Quang-Hung trở lại dò thăm cho biết đạo binh của ai. Quang-Hung dò rồi thì trở lại báo rằng . « Ấy là đạo binh của Khương-Duy. » Khổng-Minh nói : « Binh không quý tại nơi nhiều, quý tại có người điều khiển mà thôi. Người ấy thiệt đáng tướng tài. » Bèn thâu binh về trại, suy nghĩ giây lâu, rồi kêu người An-dịnh mà hỏi rằng : « Mẹ của Khương-Duy bây giờ ở đâu? » Đáp rằng : « Mẹ của Khương-Duy đương ở Ký-huyện. » Khổng-Minh kêu Ngụy-Giêng mà dặn rằng : « Người dẫn một đạo binh đối bày thình thế, giả chước đi lấy Ký-huyện, nếu có Khương-Duy đem binh đến, thì phải để cho nó vô thành. » Lại hỏi người An-dịnh rằng : « Nội đây có chỗ cần kíp chăng? » Đáp rằng : « Lương tiền của quận Thiên-thủy đều ở nơi Thượng-khuê. Nếu đánh Thượng-khuê thì lương nó phải tuyệt. » Khổng-Minh cả mừng, liền khiến Triệu-Vân dẫn một đạo binh mà đánh Thượng-khuê.

Rồi đó, Khổng-Minh truyền đóng trại cách thành ấy chừng ba mươi dặm, có người báo với Mã-Tuân rằng : « Binh Thục phân làm ba đạo, một đạo thì giữ quận này, một đạo thì lấy Thượng-khuê, còn một đạo thì đi lấy Ký-thành. » Khương-Duy nghe báo khóc lóc mà thưa với Mã-Tuân rằng : « Mẹ tôi đương ở Ký-thành e không khỏi họa, tôi xin đem binh đến cứu thành ấy và bảo hộ mẹ già. » Mã-Tuân nghe theo, bèn khiến Khương-Duy dẫn ba ngàn binh đến giữ Ký-thành ; Lương-Kiền dẫn ba ngàn binh đến giữ Thượng-khuê.

Khương-Duy đem binh đến Ký-thành thì thấy một đạo binh giăng ra, tướng đi đầu là Ngụy-Giêng, Khương-Duy xốc tới đánh với Ngụy-Giêng. Đánh dặng vài hiệp Ngụy-



Giêng trá bại mà chạy. Khương-Duy vào thành đóng cửa lại, khiến quân giữ gìn nghiêm nhặt, rồi vào thăm mẹ, không chịu ra đánh.

Còn Triệu-Vân tới đánh Thượng-khuê thì cũng để cho Lương-Kiến vào thành.

Khổng-Minh sai người qua Nam-an dẫn Hạ-hầu-Mậu đến trại mà hỏi rằng : « Người sợ thác chăng ? » Hạ-hầu-Mậu lay lục mà xin dung mạng. Khổng-Minh nói : « Bây giờ đây Khương-Duy đương giữ Ký-thành, và có sai người đem thư đến nói với ta : Nếu người còn sống thì va chịu đầu. Ấy vậy nay ta tha người khỏi thác mà người chịu nói cho Khương-Duy đầu ta chăng ? » Hạ-hầu-Mậu nói : « Tôi xin khiến va qui hàng. » Khổng-Minh khiến người lấy y phục cho Hạ-hầu-Mậu mặc, rồi khiến thắt ngựa mà để cho Hạ-hầu-Mậu đi, không sai ai theo hết.

Hạ-hầu-Mậu ra khỏi trại rồi, ý muốn kiếm đường mà chạy, song không biết nẻo, còn đương dự dự chưa định đường nào, xảy gặp một tốp bá-tánh đương chạy, thì kêu lại mà hỏi. Bá-tánh đáp rằng : « Chúng tôi là bá-tánh ở Ký-thành, nay vì Khương-Duy dâng nạp thành tri, qui hàng Gia-các-Lượng, cho nên tướng Thục là Ngụy-Giêng, đốt phá cửa mà giựt hết của cải ; vì vậy chúng tôi mới phải chạy qua Thượng-khuê đây. » Hạ-hầu-Mậu lại hỏi rằng : « Bây giờ đây ai giữ thành Thiên-thủy đó ? » Bá-tánh đáp rằng : « Mã-thái-thú đương giữ thành ấy. » Hạ-hầu-Mậu nghe rồi thì giục ngựa mà thẳng qua Thiên-thủy.

Khi đương đi, lại thấy bá-tánh dắt vợ công con mà chạy tới. Hỏi ra thì cũng nói y như mấy người trước.

Hạ-hầu-Mậu đến thành Thiên-thủy, bèn đứng dưới thành mà kêu mở cửa. Quân trên thành nhìn biết là Hạ-hầu-Mậu, thì lật đật mở cửa mà nghinh tiếp. Mã-Tuân lay mắng mà hỏi rõ sự tích. Hạ-hầu-Mậu thuật lại các việc Khương-Duy và mấy lời bá-tánh đã nói. Mã-Tuân than rằng : « Chẳng dè Khương-Duy lại đầu Thục như vậy. » Lương-Tự nói : « Thế khi ý va muốn cứu Đô-dốc, cho nên dụng mưu đầu dối như vậy, không lẽ va lại đầu



Thục dàu. » Hạ-hầu-Mậu nói : « Va đã dàu rồi, còn nói gì nữa. » Đến chừng canh một, binh Thục kéo tới công thành, trong chỗ đèn đuốt mặt mờ thấy có Khương-Duy đứng dưới thành mà kêu lớn rằng : « Mời Hạ-hầu-đô-đốc ra đây cho tôi nói chuyện. » Hạ - hầu - Mậu và Mã - Tuân đều lên trên thành mà xem, thì thấy Khương - Duy điệu võ dương oai mà nói lớn rằng : « Tôi vì Đô - đốc mà dàu Thục, cớ gì Đô - đốc lại quên lời trước vậy ? » Hạ-hầu-Mậu nói : « Người đã mang ơn Ngụy, cớ gì lại dàu Thục như vậy, nào ta có hứa lời chi với người dàu. » Khương-Duy nói : « Người đã viết thư mà khiến ta dàu Thục, sao còn nói như vậy kia. Té ra người muốn thoát thân mà lại xô ta vào chỗ bất trung như vậy, thiệt là đại ác. Bây giờ ta đã dàu thục, làm chức Thượng-tướng rồi, không lẽ còn trở về Ngụy. » Bèn đốc quân công - thành, cho đến trời sáng thì mới lui binh. (Nguyên Khương - Duy đó là một tên bộ-tốt của Khổng - Minh, diện mạo tương tự Khương-Duy, cho nên Khổng - Minh khiến giả làm Khương - Duy, nhưn lúc đêm hôm, đèn đuốt mặt mờ, đèn đó mà công thành, làm cho Hạ-hầu-Mậu không biện giả chơn dặng.)

Khổng-Minh dẫn binh đến đánh Ký-thành, trong thành lương ít binh ăn không đủ. Khương - Duy ở trên thành thấy binh Thục dầy những xe lớn nhỏ, vận lương vào trại Ngụy - Giêng. Khương - Duy đem ba ngàn binh ra thành đón đường mà cướp lương ấy. Binh Thục thấy Khương-Duy ra thì bỏ các xe lương kiếm đường mà chạy. Khương-Duy đoạt dặng lương ấy, vừa muốn vào thành, xảy có một đạo binh xông ra đón đường, tướng đi đầu là Trương-Dực. Khương-Duy giao chiến với Trương-Dực chưa dặng vài hiệp, Vương - Bình lại đem binh đến. Hai đầu đánh ép. Khương - Duy cự địch không lại, lúng phải chạy trở về thành. Đến nơi thì thấy trên thành đã dựng cờ Thục rồi. (Nguyên Ngụy - Giêng đã lấy thành ấy rồi). Khương-Duy thấy vậy lật dật chạy qua Thiên - thủy, thì Thủ - hạ, còn có mười người mà thôi. Lại gặp Trương - Bào đánh một trận nữa, giết hết mười người thủ-hạ ấy, còn có một mình Khương - Duy. Đến chừng chạy tới Thiên - thủy. Khương-Duy kêu cửa, quân-sĩ báo với Mã-Tuân. Mã-Tuân nói : « Ấy là Khương-Duy, gạt ta mở cửa, dặng có áp vào



mà lấy thành này. » Bèn khiến quân bắn xuống như mưa. Khương-Duy ngó lại phía sau thì thấy binh Thục áp tới rất gần, túng phải giục ngựa mà chạy qua Thượng-khue. Đi đến bên thành, Lương-Kiền, thấy mặt Khương-Duy thì cũng mắng lớn rằng : « Đồ phản quốc, sao dám đến đây mà gạt ta kia ? Ta đã biết người đầu Thục rồi ! » Bèn giương cung mà bắn xuống như mưa. Khương - Duy phân biện không đặng, ngựa mất lên trời mà than dài, rồi lay rơi lụy dầm-dề, quất ngựa mà chạy qua Trường-an.

Đi chưa đặng vài dặm, đến một c ồ rừng lớn, thì nghe tiếng ó vang dầy, có vai ngàn binh kéo ra đón đường, tướng đi đầu là Quang-Hưng. Khương-Duy người mệt ngựa mỏi, cự địch không lại, quây ngựa mà chạy. Lại thấy có một xe nhỏ, ở trong đường núi mà đẩy ra. Khổng-Minh tay cầm quạt lông ngồi trên xe nhỏ ấy kêu Khương-Duy mà rằng : « Cha chã, đến nước này mà Bá-Ước còn chưa chịu đầu sao ? » Khương-Duy thấy vậy thì nghĩ thầm rằng : « Trước mặt có Khổng-Minh, sau lưng có Quang-Hưng, hai bên lại không đường chạy. Ta biết đi đâu cho đặng ! » Bèn xuống mà chịu đầu. Khổng-Minh lật đật xuống xe nắm tay Khương-Duy mà rằng : « Từ khi ta ra khỏi nhà tranh, thì ta hết sức tìm kiếm hiền-tài, đặng có truyền các sở học của ta thuở nay, nhưng mà kiếm chưa đặng người. Nay gặp Bá-Ước thì đã thỏa lòng ao ước của ta rồi. » Khương-Duy cả mừng, bèn qui lạy Khổng-Minh. Khổng-Minh dắt Khương-Duy về trại, rồi thăng trướng mà thương nghị mưu kế đặng có đến lấy Thượng - khue và Thiên - thủy. Khương - Duy nói : « Trong thành Thiên-thủy có Doãn-Thưởng và Lương-Tự, hai người ấy kết bạn với tôi rất hậu, tôi xin làm hai phong thơ, mà bắn vào thành, khiến họ khuấy rối phía trong thì lấy thành ấy ắt đặng. » Khổng-Minh nghe theo.

Khương-Duy viết hai phong thơ buộc vào tên, rồi giục ngựa thẳng tới bên thành mà bắn vô thành, quân-sĩ lượm đặng thơ ấy thì đem mà trình cho Mã-Tuân xem. Mã-Tuân rất nghi, bèn thương nghị với Hạ-hầu-Mậu rằng : « Lương-Tự và Doãn-Thưởng thông đồng với Khương-Duy, muốn làm nội ứng ; xin Đô-đốc phải trừ cho sớm. » Hạ-hầu-Mậu nói : « Bây giờ phải giết hai người ấy. » Doãn-



Thượng hay dặng tin ấy, thì nói với Lương-Tự rằng : « Bây giờ phải dặng thành này mà đầu Thục thì mới khỏi họa cho. » Lương-Tự khen phải.

Đêm ấy Hạ-hầu-Mậu sai người đòi Doãn-Thượng và Lương-Tự đôi ba phen. Hai người ấy biết rằng việc gấp, bèn nai nịch lên ngựa, đều cầm binh khí, dẫn bốn bộ binh ra mở cửa thành mà rước binh Thục vào. Hạ-hầu-Mậu và Mã-Tuân kinh hãi, bèn dẫn vài trăm tên quân ra cửa chạy qua nước Mọi.

Lương-Tự và Doãn-Thượng nghinh tiếp Khổng-Minh vào thành. Khổng-Minh chiêu an bá-tán xong rồi, thì nghị kế đến lấy Thượng-khue. Lương-Tự nói : « Em tôi là Lương-Kiên đương giữ Thượng-khue, để tôi khiến nó qui hàng cho. » Khổng-Minh cả mừng.

Ngày ấy Lương-Tự đến Thượng-khue kêu Lương-Kiên ra mà khiến qui hàng. Khổng-Minh trọng thưởng rồi khiến Lương-Tự làm Thái-thủ quận Thiên-thủy, Doãn-Thượng làm Huyện-linh nơi Kỳ-thành, Lương-Kiên làm Huyện-linh nơi Thượng-khue. Sắp đặt xong rồi thì Khổng-Minh truyền lệnh sửa sang binh mã mà kéo tới. Lúc ấy Chư-tướng hỏi rằng : « Sao Thừa-tướng lại thả cho Hạ-hầu-Mậu về Ngụy như vậy ? » Khổng-Minh nói : « Ta thả Hạ-hầu-Mậu như thả một con vịt, còn dặng Khương-bá-Uớc như dặng một con phụng vậy. » Chư-tướng đều phục.

Từ khi Khổng-Minh lấy dặng ba thành ấy rồi thì oai danh cả dấy, các châu các quận nghe tiếng đến đầu rất nhiều.

Khổng-Minh sửa sang binh mã kéo hết quân-sĩ Hớn-trung mà thẳng tới Kỳ-sơn. Đến chừng binh tới mé sông Vị-thủy, thì có quân-thám bên Ngụy về Lạc-dương mà cáo báo.

Ngày ấy Tào-Duyệt lâm trào, thì có cận thần tâu rằng : « Hạ-hầu-Mậu đã thất thủ ba quân, trốn qua nước Mọi rồi. Nay binh Thục thẳng tới Kỳ-sơn, mà đạo binh đi trước thì đã tới mé sông Vị-thủy rồi. Xin Bệ-hạ sai người cự địch. » Tào-Duyệt cả kinh, bèn hỏi



quần-thần rằng : « Có ai ra chịu dẹp binh Thục chẳng ? » Vương-Lãng tâu rằng : « Tôi thấy Tiên-đế ngày trước, mỗi việc đều dùng Tào-Chơn, mà Tào-Chơn đánh đâu thì thắng đó ; sao Bệ-hạ không phong và làm Đại-đô-đốc mà dẹp binh Thục ? » Tào-Duyệt nhậm lời, bèn triệu Tào-chơn đến mà rằng : « Tiên-đế thác cô cho khanh, nay binh Thục lấn cõi, khanh nở nào ngồi mà ngó sao ? » Tào-Chơn tâu rằng : « Tôi là người tài sơ tri siêng, e khi không xứng chức ấy chẳng ? » Vương-Lãng nói : « Tướng-quân là tôi xả-tấc, chẳng nên chối từ, phận tôi tuy dỡ, xin theo tướng-quân một chuyến. » Tào-Chơn tâu rằng : « Tôi mang ơn trọng, đâu dám chối từ, song xin tiếng cũ một người làm phó-tướng. » Tào-Duyệt nói : « Khanh muốn cũ ai thì cũ đi. » Tào-Chơn tiếng cũ Quách-Hoài tự Bá-tế, người ở Dương-khúc thuộc về Thái-nguyên, đương làm Xạ-đình-hầu lãnh chức Thứ-sử nơi Ung-châu. Tào-Duyệt nghe theo, bèn phong cho Tào-Chơn làm Đại-đô-đốc, Quách-Hoài làm Phó-đô-đốc, Vương-Lãng làm Quân-sư. (Lúc ấy Vương-Lãng đã bảy mươi sáu tuổi).

Tào-Chơn điềm dượt hai mươi muôn binh Đông-kinh và Tây-kinh, rồi khiến em chú bác của mình là Tào-Tuân làm Tiên-phuông, Châu-Toãn làm Phó-tiên-phuông, chọn ngày tốt trong tháng mười một thì xuất sư. Tào-Duyệt đưa ra khỏi cửa phía Tây rồi mới trở lại.

Tào-Chơn đem binh đến Trường-an, đóng trại nơi mé sông Vị-thủy. Đóng trại xong rồi thì Tào-Chơn thương nghị mưu kế với Vương-Lãng và Quách-Hoài. Vương-Lãng nói : « Ngày mai phải phó trương cờ xí, đội ngũ cho chỉnh tề, dặng tôi ra trận phân trần với Gia-các-Lượng ít lời, làm cho va vòng tay mà đầu, chẳng cần gì phải đánh, mà tự nhiên binh Thục đều lui. » Tào-Chơn cả mừng. Bèn truyền lệnh cho quân-sĩ rằng : « Canh tư thì nấu cơm, rạng ngày phải có xí chỉnh tề, đội ngũ oai nghi, làm cho y theo thứ lớp. » Rồi đó, Tào-Chơn sai người hạ chiến thư cho Không-Minh.

Ngày thứ, binh Thục binh Ngụy kéo ra giăng trận nơi trước núi Kỳ-sơn. Lúc ấy binh Ngụy mạnh mẽ nghiêm-trang, chẳng giống binh Hạ-hầu-Mậu khi trước.



Khi hai bên gióng trống vừa dứt thì Vương-Lãng giục ngựa thẳng ra giữa trận, phía trên thì có Đại-dô-đốc là Tào-Chơn, phía dưới thì có Phó-dô-đốc là Quách-Hoài, lại thêm hai vị Tiên-phuông trấn tại góc trận. Vương-Lãng khiến quân ra trước trận mà kêu lớn rằng : « Mời chúa-tướng bên Thục-trận, ra đây cho chúa-tướng bên này nói chuyện. » Nói rồi thì thấy bên Thục-trận nơi dưới cờ, Quang-Hung Trương-Bào phân tả hữu mà ra đứng hai bên, phía sau lại có một hàng tướng mạnh đứng giăng-ngang, nơi dưới bóng cờ có một cái xe, Khổng-Minh ngồi ngay trên xe ấy, tay cầm quạt lông, mình mặc áo trắng, ở trong trận Thục mà ra.

Khổng-Minh ra tới trước trận thấy bên trận Ngụy có ba cây lọng trên cờ đều có đề chữ. Người đứng giữa râu bạc mà có đề trên cờ rằng : *Quân-sư Tư-dồ Vương-Lãng*. Khổng-Minh mới nghĩ thầm rằng : « Vương-Lãng ra trận như vậy, chắc là muốn dụ ta đầu ; ta phải tùy cơ mà đối đáp. » Bên kia thấy xe ra trận, rồi sai quân-tiểu-hiệu ra trước trận mà nói lớn rằng : « Hôn Thừa-tướng muốn nói chuyện với Tư-dồ. » Vương-Lãng giục ngựa ra trước trận. Khổng-Minh ngồi trên xe vòng tay thi lễ ; Vương-Lãng ngồi trên ngựa cũng nghiêng mình đáp lễ mà rằng : « Tôi nghe danh ông đã lâu, mà chưa thấy mặt, hôm nay cũng là may lắm, mới đặng gặp nhau nơi chốn này. Ông là người rõ mạng trời, biết thời vụ lắm, sao lại dám binh vô danh như vậy ? » Khổng-Minh nói : « Tôi là kẻ vâng chiếu dẹp giặc, sau lại gọi tôi cầm binh vô danh ? » Vương-Lãng nói : « Số trời biến cái, ngôi báu đổi dời, hay về cho người có đức ; ấy cũng là lẽ tự nhiên. Từ thuở vua Hườn vua Linh đến nay thì giặc Huỳnh-cân dấy loạn, thiên-hạ tranh hoành, nhỏ xuống tới năm Sơ-bình và Kiến-an, thì có Đồng-Trát làm nghịch ; Lý-Thôi, Quách-Tị nổi dậy việc dữ ; Viên-Thuật tiếm xưng đế hiệu tại Thọ-xuân ; Viên-Thiệu chiếm cứ xưng hùng nơi Nghiệp-quận ; Lưu-Biêu chiếm cứ Kinh-châu ; Lữ-Bố đoạt thâu Từ-quận ; cướp trộm vây đoàn, gian hùng lừng-lẫy ; xả-tắc nghiêng nghèo như trứng ép ; sanh-linh khốn-khô như treo ngược. Vua Thái-tổ Võ-hoàng-đế của tôi, dẹp yên tám cõi, quét sạch



bốn phương, trăm họ mến lòng, muôn dân ưa đức, ấy thiệt bởi nơi mạng trời, chớ không phải là lấy quyền thế mà dặng đầu. Nhỏ xuống tới vua Thế-Tổ Văn-hoàng-đế, là người thần văn thánh võ, lãnh chịu mối lớn, ứng theo lòng trời, thuận theo ý người, nối theo vua Nghiêu truyền cho vua Thuấn, ở nơi Trung-quốc mà trị các nước, ấy không phải là lòng trời ý người sao? Vả lại người xưa có nói: *Thuận thiên giã tồn, nghịch thiên giã vong*. Nay tráo Ngụy tinh binh trăm vạn, lương tướng ngàn viên, còn bên Tây-thục cũng như đóm đóm trong chỗ cỏ mọc, lẽ nào sánh kịp với mặt nguyệt giữa trời sao? Ấy vậy, ông phải cỡi giáp trở thương, lấy lễ mà qui hàng, thì đã không mất phong hầu, mà lại nhà an nước trị nữa.» Khổng-Minh ngồi trên xe mà cười lớn rằng: « Ta thấy người là người tội hiền và có tuổi tác của nhà Hồn, thì ta chắc rằng người có lời luận hay, chẳng dè người lại nói đến điều ấy, thiệt là rất lạ! Nay, ta có lời hay, tướng-sĩ hãy lắng-lặng mà nghe. Từ đời vua Hồn vua Linh đến nay, nghiệp Hồn suy-vi, hoạn quan dây họa, bốn phương bối rối, kể lấy Huỳnh-cân Đồng-Trát, Lý-Thôi và Quách-Tị, nối nhau mà dấy danh giết Hồn-đế, tàn hại muôn dân. Ấy cũng bởi nơi trong chốn miếu-đường, cây mọc làm quan; trước chỗ điện-bệ, thú cầm ăn lộc; những bọn lang tâm cầu hạnh chen giữ Triều-cang, những loài tỷ-tắc nó nhan, đua danh Quốc-chánh. Vì vậy cho nên xã-tắc nghiêng nghèo, sanh linh đồ thán. Vả ta đã biết gốc gát của người, quê quán tại doi Đông-hải, ban đầu đậu chức hiếu-liêm, sau mới ra lo việc nước, khi ấy ai ai tưởng là người sẽ hết lòng phò chúa, an Hồn hưng Lư, chẳng dè người lại giúp loài nghịch-tặc, đồng tính việc soán ngôi, tội ác rất nặng, trời đất không dung, cả và thiên-bạ, đều muốn ăn sống thịt người, cũng bởi mấy điều ấy. May mà lòng trời chưa dứt dòng Lư, giúp cho vua Chiêu-liệt-hoàng-đế nối trị Tây-xuyên, nay ta vâng chỉ Tự-quân, đem binh dẹp giặc, còn người đã ra thân làm tội đua nịnh như vậy, thì phải chuôi đầu giấu cổ dặng mà lo việc ám no, sao dám cả gan ra giữa trận mặt mà nói bậy, đồ cho thiên-số như vậy kia! Loài thất-phu đầu bạc, quân lão-tặc trắng râu, mai sau người thác xuống



suối vàng, còn mặt mũi nào dám thấy hai mươi bốn vua nhà Hồn sao? Lão-tặc mau mau lui lại, khiến lũ phản-thần ra đây mà tranh thắng bại với ta.» Vương-Lãng nghe nói hơi giận tròng hông, liền nhào xuống ngựa mà thác. Người sau có làm thơ mà khen Khổng-Minh rằng :

*Hùng tài đà trót thế,  
Binh ra ngã Tây-lần.  
Nhẹ khua ba tấc lưỡi,  
Mặng thác lão gian thần.*

Khi Vương-Lãng nhào xuống ngựa thác rồi thì Khổng-Minh cầm quạt chỉ Tào-Chơn mà rằng : « Ta không thêm nhọn dịp mà làm ngặt người dâu. Vậy người thâu quân trở về sửa sang binh mã, ngày mai sẽ quyết chiến với ta. » Nói rồi thì quay xe mà trở lại

Lúc ấy binh Thục binh Ngụy đều lui lại hết. Tào-Chơn lo việc lần liệm Vương-Lãng, đặng có sai người điếu về Trường-an. Phó-dô-đốc là Quách-Hoài nói : « Gia-các-Lượng biết ta mắc lo việc tang, đêm nay ắt đến cướp trại. Vậy phải phân binh làm bốn đạo, hai đạo đi vòng theo đường nhỏ, thừa-hư đến cướp trại Thục ; còn hai đạo thì phục ngoài trại này, chờ binh Thục đến mà đánh. » Tào-Chơn cả mừng mà rằng : « Kế ấy rất hiệp ý ta. » Bèn kêu hai người tiên-phuông là Tào-Tuân và Châu-Toãn mà dặn rằng : « Hai người phải dẫn một đạo binh, mà đi vòng ngã sau Kỳ-son, coi voi binh Thục kéo qua trại mình thì hai người thẳng tới mà cướp trại Thục. Còn như binh Thục không đi cướp trại thì hai người phải kéo binh về không nên khinh tới. » Hai người ấy lãnh kế, đem binh ra đi. Tào-Chơn nói với Quách - Hoài rằng : « Còn hai đứa ta đều dẫn một đạo binh phục nơi ngoài trại, còn trong trại thì chất củi và cỏ để chừng ít người ở giữ mà thôi ; như binh Thục đến thì mấy người giữ trại nổi lửa làm hiệu. » Chư - tướng phân tả hữu mà dẫn binh ra đi.

Nói về Khổng - Minh về đến trại rồi, thì kêu Triệu-Vân và Ngụy-Giêng mà dặn rằng : « Hai người phải dẫn bốn bộ binh đến cướp trại Ngụy. » Ngụy-Giêng nói : « Tào-Chơn rõ thông binh - pháp - lẽ nào không biết ta nhưn việc tang



mà cướp trại sao? Tôi chắc là va có dự phòng, nếu đi cướp trại ắt phải làm mưu.» Khổng-Minh cười rằng: « Ý ta muốn cho Tào - Chơn biết ta cướp trại lắm chớ. Ta đã chắc rằng va phục binh nơi phía sau Kỳ-sơn, chớ ta kéo binh ra khỏi trại thì va kéo tới mà cướp trại này. Vì vậy, ta mới khiến hai người đem binh đi ngang qua phía sau núi, rồi đóng trại tại đó mà chờ binh Ngụy đến cướp trại mình, chừng ấy xem chừng hiệu lửa, rồi sẽ phân binh hai đạo, Văn-Trường cầm một đạo chặn tại cửa núi, Tữ-Long dẫn một đạo kéo tuốt về trại thì ắt gặp binh Ngụy, khi ấy phải để cho nó chạy rồi cứ việc rượt theo, chém giết một trận ắt là trọn thắng.» Hai tướng lĩnh kể ra đi.

Khổng-Minh lại kêu Quang - Hưng và Trương - Bào mà dặn rằng: « Hai người đều dẫn một đạo binh mà phục phục nơi yếu - lộ núi Kỳ - Sơn, chớ cho binh Ngụy đi qua khỏi Kỳ - sơn rồi, thì sẽ noi theo đường củ của nó mà thẳng tới Ngụy trại.» Hai người vâng lệnh lĩnh kể ra đi.

Khổng-Minh lại kêu Mã-Đại, Vương-Binh, Trương-Ngung và Trương-Dực mà dặn rằng: « Bốn người này phải dẫn binh phục nơi sau trại, hễ binh Ngụy đến thì bốn phía đánh áp vô.» Bốn tướng vâng lệnh mà đi mai phục.

Khổng-Minh khiến chất củi và rơm trong trại cho sẵn, dặng có phòng việc hỏa công, rồi mình dẫn chư - tướng lui lại trại sau mà xem động tịnh.

Nói về Tào-Tuân và Châu - Toán, chớ lúc huynh - hân, kéo ra khỏi trại mà thẳng tới. Đi đến canh hai, ngó mông qua phía bên tả, thì thấy xa xa có dặng binh đi. Tào-Tuân nghĩ rằng: « Quách - đò - đốc thiết là thần cơ diệu toán.» Bèn giục binh thẳng tới.

Đi vừa đến trại thì đã canh ba rồi, Tào - Tuân kéo tuốt vào trại, té ra trại không, chẳng có một người, thì Tào-Tuân biết rằng trúng kế, lật đật quày binh trở ra. Xảy đâu trong trại nôi lửa, Châu-Toán kéo binh đến mà đánh nhau với nhau một trận, binh mã cả loạn. Đến chừng Tào-Tuân Châu-Toán gặp nhau, mới hay binh mình đánh lầm. Hai tướng vừa hiệp binh lại, xảy đâu bốn phía la ó vang vầy. Vương-Binh, Mã-Đại, Trương-Dực và Trương-Ngung,



kéo binh áp vô, Tào-Tuân Châu-Toản dẫn một trăm quân tâm-phúc mà chạy ra đường cái.

Khi đương chạy, lại nghe chiêng trống vang dậy, có một đạo binh xông ra đón đường, tướng đi đầu là Triệu-tử-Long. Triệu-tử-Long la lớn rằng : « Tặc-tướng chớ chạy đi đâu, mau mau xuống ngựa mà chịu chết. » Tào-Tuân Châu-Toản giục ngựa chạy riết. Xảy nghe quân ó vang rân. Ngụy-Giêng dẫn binh kéo tới, Tào-Tuân Châu-Toản cả thua, giục ngựa chạy về bốn-trại. Quân giữ trại tưởng là binh Thục kéo đến cướp trại, cho nên lật dật nồi lửa làm hiệu, bên tả Tào-Chơn, bên hữu Quách-Hoài, hai đạo binh ấy áp vô mà chém giết một trận, sau lưng lại có ba đạo binh áp tới, đạo đi giữa là Ngụy-Giêng, đạo bên tả là Quang-Hung, đạo bên hữu là Trương-Bảo ; ba đạo binh áp vô đánh nhau với binh Tào-Chơn và Quách-Hoài một trận ; binh Ngụy bị thua chạy hơn mười dặm mới dám nghỉ. Tướng Ngụy bị thác rất nhiều !

Tào-Chơn và Quách-Hoài thâu góp binh thua rồi trở về trại mà thương nghị rằng : « Nay binh Ngụy đã cò thể rồi, mà binh Thục thể càng thêm lớn, ta phải toan liệu thế nào? » Quách-Hoài nói : « Việc thắng bại là lẽ thường, chẳng cần gì phải rầu. Tôi có một kế làm cho binh Thục đầu đuôi cứu nhau khôngặng, ắt là phải chạy. »

Ấy là :

*Thương thay Ngụy-tướng không nên việc,  
Muốn tới Tây-khương kiếm cứu binh.*

Chưa rõ kế ra thế nào, hãy xem hồi sau phân giải.

### ĐỆ CỬU THẬP TỬ HỒI

*Gia-các-Lượng, nhưn tuyết phá Khương-binh,  
Tư-mã-Ý, hẹn ngày bắt Mạnh-Đạt.*

Khi ấy Quách-Hoài thương nghị với Tào-Chơn rằng « Người Tây-khương từ lúc Thái-tổ còn, thì mỗi năm đều có tấn cống, qua đến Văn-hoàng-đế thì người



cũng hay ban ơn cho nó nữa. Ấy vậy, bảy giờ chúng ta chiếm cứ chỗ hiểm, rồi sai người noi theo đường nhỏ, thẳng qua Tây-khương mà cầu cứu, hứa việc hôn-nhơn với nó, xin nó đem binh đến chặn phía sau cửa Thục, rồi ta đem binh đến đánh, hai đầu hiệp công, ắt dặng đại thắng. » Tào-Chơn nghe theo, sai người đi này đi đêm mà tuốt qua Tây-khương.

Nói về chùa Tây-khương là Triệt-lý-Kiết, từ lúc Tào-Tháo còn thì mỗi năm đều có tấn cống ; mà thủ-hạ của Triệt-lý-Kiết thì có một người văn một người võ : người văn là Nhả-đơn-thừa-tướng, người võ là Việt-kiết-nguyên-soái.

Khi sứ Ngụy đem vàng ngọc và thơ của Tào-Chơn đến, thì tới nhà Nhả-đơn-thừa-tướng dâng lễ vật mà tỏ việc cầu cứu. Nhả-đơn-thừa-tướng dắt đến ra mắt Triệt-lý-Kiết mà dâng thơ ấy. Triệt-lý-Kiết xem thơ ấy rồi, thì nhóm các quan lại mà thương nghị, Nhả-đơn-thừa-tướng nói : « Nước ta thuở nay thường thông đồng với Ngụy. Hôm nay Đò-đốc bên Ngụy sai sứ qua đây cầu cứu, lại hứa về việc hôn-nhơn. Xin đại-vương nghe theo. » Triệt-lý-Kiết nghe theo, bèn khiến Nhả-Đơn và Việt-Kiết dẫn binh hai mươi lăm muôn, mà cứu Ngụy. (Nguyên binh ấy thường dùng cung nỏ đao thương, chùy liệng và trái chông, lại có xe-trận dùng sắt tấm mà bọc ngoài, dặng chở những quân khí và đồ khí dụng, xe ấy hoặc dùng lạc-đà, hoặc dùng lừa mà kéo, lại gọi đạo binh ấy là binh xe-sắt.)

Nhả-Đơn và Việt-Kiết từ giã chùa mình là Triệt-lý-Kiết, đem binh thẳng tới Tây-bình-quang. Người giữ ải ấy là Hàng-Trinh, tướng bên Tây-thục. Hàng-Trinh lật dật sai người báo cho Khổng-Minh hay. Khổng-Minh nghe báo thì hỏi chư tướng rằng : « Có ai ra dẹp binh Tây-khương chẳng ? » Quang-Hung và Trương-Bào đều nói : « Hai đứa tôi xin đi cho. » Khổng-Minh nói : « Hai người muốn đi cũng dặng, ngặt vì đường sá không thuộc, thì cũng chẳng dễ. » Bèn kêu Mã-Đại mà rằng : « Người đã biết tánh người Tây-khương và có ở bên xứ ấy đã lâu, vậy người phải làm Hướng-đạo. » Bèn cấp năm muôn binh rờng cho Quang-Hung, Trương-Bào và Mã-đại.



Ba người vâng lệnh lãnh binh ra đi. Đi dặng vai ngày thì gặp Khương-binh đóng-trại giữa đường. Quang-Hung dẫn một trăm quân kỵ, thẳng lên chót núi mà xem, thì thấy binh Tây-khương kết xe-sắt lại, đầu đuôi giáp nối với nhau mà làm vách trại, trên xe ấy thì sắp đặt binh khí, giống như một cái thành kia. Quang-Hung đứng nhắm giây lâu, tính không kể chi phá dặng, bèn trở về trại mà thương nghị với Trương-Bào và Mã-Đại. Mã-Đại nói : « Ngày mai ra trận, xem rõ hư thiệt thế nào, rồi sẽ tính kế. » Rạng ngày phân binh ra, Quang-Hung ở giữa, Trương-Bào ở phía tả, Mã-Đại ở phía hữu ; ba đạo binh ấy phát ra một lược, thì thấy bên trận Tây-khương, có Nguyên-soái là Việt-Kiết, tay cầm chùy sắt, lưng mang cung lớn, diệp võ dương oai, giục ngựa thẳng ra. Ba đạo binh của Quang-Hung kéo tới một lược. Binh Khương giăng ra hai bên, còn chính giữa thì dây xe-sắt ra rần-rần, cung nà phát ra một lược, tên dưng mưa bắc. Binh Thục cả thua, Trương-Bào, Mã-Đại mau mau lui lại, còn đạo binh Quang-Hung thì bị Khương-binh vây phủ nơi góc Tây-bắc, Quang-Hung tả xung hữu đột mà ra không khỏi. Xe-sắt vây nhặc, tựa như thành trì, binh Thục ba đạo cứu nhau không dặng. Quang-Hung nhắm chừng hang núi kiếm đường mà chạy.

Đến chừng trời chiều, Quang-Hung dưng chạy, thì thấy một đạo cờ đen, rùng-rùng kéo tới, trong đạo binh ấy thì có một viên Khương-tướng, tay cầm chùy-sắt, miệng nạt lớn rằng : « Tiểu-tướng chạy đi đâu cho khỏi ? Có ta là Việt-Kiết Nguyên soái đây. » Quang-Hung giục ngựa mà chạy riết. Ruổi lại có một cái khe giăng ngang, chạy nửa không dặng, Quang-Hung túng phải trở lại mà đánh liều với Việt-Kiết, nhưng mà mắc lấy bị thua đã kinh tâm rồi, nên đánh không lại ; bèn giục ngựa chạy đại xuống khe ấy, Việt-Kiết rượt theo đánh xuống một chùy, Quang-Hung né khỏi, lại nhắm nơi đuôi sau con ngựa của Quang-Hung cỡi, ngựa ấy liền ngã. Quang-Hung cũng té xuống nước, xây đầu nghe một tiếng vang, Việt-Kiết và người và ngựa khi không mà ngã xuống nước. Quang - Hung ở trong nước, ngóc đầu lên xem, thì thấy trên bờ khe ấy có một viên Đại-tướng, rượt nà Khương-



binh phải lui lại. Quang - Hưng giơ dao mà chém Việt-Kiết. Việt-Kiết lội nước mà chạy. Quang - Hưng bắt đặng con ngựa của Việt-Kiết, bèn dắc lên bờ mà sửa sang yên cương, rồi lên cỡi ngựa ấy, thì thấy tướng ấy hãy còn rượt theo Khương - binh. Quang - Hưng nghĩ thầm rằng : « Người ấy cứu ta như vậy, ta phải đến đó mà ra mắt. » Bèn giục ngựa mà theo tướng ấy. Khi theo gần kịp thì thấy có dạng một viên Đại - tướng, mặt dướng táo chín, mày tợ tầm năm, mình mặc giáp sắc vàng, ngoài choàn bào màu lục, cầm đao thanh-long, cỡi ngựa xích - thố, rõ ràng cha mình là Quang-Công. Quang - Hưng cả kinh, lại thấy Quang - Công chỉ phía Đông - Nam mà nói với mình rằng : « Bớ con, hãy cứ theo đường này mà đi, cha sẽ bảo hộ cho con về trại. » Nói rồi liền biến mất. Quang - Hưng nhắm phía Đông-nam mà chạy. Chạy đến nửa đêm thì thấy một đạo binh kéo đến. Tướng đi đầu là Trương-Bào. Trương-Bào hỏi Quang-Hung rằng : « Người có thấy bác - hai chăng ? » Quang - Hưng hỏi : « Sao người biết đặng ? » Trương-Bào nói : « Ta bị quân xe - sắt rượt theo rất ngặt, xây thấy bác - hai từ trên không mà xuống, làm cho binh Khương phải lui. Khi ấy bác-hai lại chỉ cho ta rằng : Mi hãy theo đường này mà cứu con ta với. Vì vậy ta mới dám binh đến đây mà cứu người. » Quang - Hưng cũng tỏ thuật việc trước, hai người dền lấy làm lạ với nhau. Đến chừng hai người ấy về tới trại thì Mã-Đại tiếp rước mà nói với hai người ấy rằng : « Không kể chi trừ quân ấy đặng. Vậy thì để tôi giữ dinh trại, cho nhị vị đi bầm với Thừa - tướng, đặng người dụng kế mà phá quân ấy. » Quang - Hưng Trương - Bào nghe theo, bèn đi đêm đến ra mắt Khổng-Minh mà tỏ thuật việc ấy. Khổng-Minh sai Triệu - Vân và Ngụy - Giêng dẫn một đạo binh mà đi mai phục, còn mình thì điếm ba muôn binh mà đi với Khương-Duy, Trương-Dực, Trương-Bào và Quang - Hưng đến trại Mã-Đại mà thương nghị.

Ngày thứ Khổng-Minh lên chỗ cao mà xem thì thấy xe-sắt ấy nối nhau liền - lạc, mà bao phủ xung quanh, người ngựa qua lại rung rười trong vòng ấy. Khổng - Minh nói : « Phá binh ấy không khó gì đâu. » Bèn kêu Mã - Đại và



Trương-Dục mà dặn rằng : « Hai người phải làm như vậy như vậy... » Hai tướng vâng lệnh lãnh binh ra đi.

Khổng - Minh lại kêu Khương - Duy mà hỏi rằng : « Bá-Ước có biết phép phá xe ấy chăng ? » Khương - Duy nói : « Người Tây - khương duy cậy sức mạnh, không rõ mưu kế gì hết. » Khổng-Minh cười rằng : « Người biết ý ta rồi sao ? Lúc này có gió Bắc đồm, thì trời đã gần xuống tuyết rồi, chắc là kẻ ta làm dặng. » Bèn sai Quang - Hưng Trương-Bào dẫn binh mai phục.

Lại kêu Khương - Duy mà dặn rằng : « Người hãy đem binh ra đánh, hề thấy xe - sắt dầy đến thì phải chạy lui lại. » Rồi đó Khổng - Minh khiến cắm cờ xí dầy nơi cửa trại, mà chẳng để quân mã trong trại ấy.

Lúc ấy nhằm cuối tháng chạp, quã trời sa tuyết rất nhiều Khương-Duy dẫn binh ra trận, thì có Việt - Kiết dẫn đạo xe-sắt ra. Khương-Duy lật dật lui lại. Khương - binh rượt đến trước trại. Khương-Duy chạy tuốt ra hậu-trại. Khương-binh thẳng tới gần trại mà xem, thì nghe trong trại có tiếng đờn cầm, bốn phía vách đều có dựng cờ xí. Khương-binh trở về báo với Việt-Kiết. Việt-Kiết hồ nghi, không dám thẳng tới. Nhã-Đơn nói : « Ấy là chước quỷ của Gia-các-Lượng, dối dặt nghi binh đó mà thôi, ta nên kéo tới. » Việt-Kiết nghe theo, bèn dẫn binh thẳng tới trước trại, thì thấy Khổng-Minh ôm đờn cầm lên xe đi với vài tên quân kị mà chạy ra sau trại. Khương-binh rượt theo vừa tới trước núi, thì thấy có dặng Khổng-Minh chạy thẳng vào rừng. Nhã-Đơn nói với Việt-Kiết rằng : « Binh như vậy, dẫu có phục-binh cũng không sợ gì. » Bèn dẫn đại binh mà rượt theo, thì thấy binh của Khương-Duy rung-ruổi trong chỗ đất tuyết. Việt-Kiết nổi giận, giục binh rượt theo, đường đi thì non núi gập-ghìn, nhưng mà bị tuyết sa xuống đóng váng trên mặt đất, làm cho bằng phẳng như sân. Đường khi rượt theo, xãy có Khương-binh báo rằng : « Binh Thục ở từ trong núi mà kéo ra. » Nhã-Đơn nói : « Dẫu có phục-binh chút dĩn, cũng không sợ gì. » Bèn cứ việc giục binh thẳng tới.

Khi đương kéo đi, xãy nghe một tiếng dương như núi lở, bao nhiêu Khương-binh đều sụp xuống hầm sâu, còn



tốp xe-sắt đương đi mạnh trốn, dừng lại không nổi, cho nên rùng-rùng kéo tới mà đề lấy nhau ; binh sau kịp quay trở lại, thì bên tả có Quang-Hung, bên hữu có Trương-Bào, hai đạo xông ra mà bắn như mưa. Phía sau Khương-Duy, Mã-Đại và Trương-Dực ba đạo binh ấy kéo tới một lượt. Binh xe-sắt cả loạn. Việt-Kiệt kinh hãi, chạy lui lại phía sau mà trốn. Vừa gặp Quang-Hung, hai đảng giao chiến, mới có một hiệp, Quang-Hung giở đao lên, phát một tiếng lớn mà chém Việt-Kiệt thác nhào dưới ngựa. Còn Nhã-Đơn thì bị Mã-Đại bắt sống mà giải về đại-trại. Khương-binh chạy trốn tứ tán. Khổng-Minh thăng trưởng, Mã-Đại giải Nhã-Đơn đến. Khổng-Minh khiến võ-sĩ mở trời rồi thết đãi rượu thịt, lấy lời ngon ngọt mà an ủi. Nhã-Đơn cảm mến không cùng. Khổng-Minh nói : « Chúa ta là Hoàng-đế tráo Hớn, nay người sai ta dẹp giặc, sao người lại giúp kẻ nghịch làm chi vậy ? Bây giờ ta tha người về, người phải nói lại với chúa người rằng : Nước ta là Lân-quốc của người, đừng có nghe lời phản-tặc mà sai lời giao hảo. » Bên khiến đem xe khi giải mà trả hết lại cho Nhã-Đơn và thả hết những người bị bắt. Nhã-Đơn và Khương-binh bái tạ ra về.

Khổng-Minh dẫn tam-quân, trở về Kỳ-Sơn. Khiến Quang-Hung, Trương-Bào dẫn binh đi trước, lại có sai người về Thành-đô mà báo thiệp.

Nói về Tào-Chơn ngồi trông tin tức của Tây-khương, xảy có quân thám báo rằng : « Binh Thục nhờ trại sấm sửa đi đâu không biết. » Quách-Hoài cả mừng mà rằng : « Ấy bởi Khương-binh công kích cho nên Khổng-Minh lui binh như vậy. » Bên phân binh làm hai nẻo mà truy cản. Binh Thục đương chạy lộn xộn nơi phía trước, Ngụy-binh ở sau rượt theo.

Tiên-phương là Tào-Tuân đương có rặng sức rượt theo, xảy nghe tiếng trống vang dầy, Ngụy-Giêng kéo ra một đạo binh mà la lớn rằng : « Phản-tặc chớ chạy. » Tào-Tuân cả kinh, vồ ngựa giao chiến, chưa dặng ba hiệp, bị Ngụy-Giêng một đao đầu rơi xuống ngựa !

Phó-tiên-phương là Châu-Toản đem binh rượt theo, bỗng đâu Triệu-Vân kéo một đạo binh ra mà đón đường.



Châu-Toản trở tay không kịp, bị Triệu-Vân một thương, nhào xuống chết tốt.

Tào-Chơn thấy hai đạo Tiên-phương đều thất, vừa muốn thân binh trở lại, xảy nghe nơi phía sau lưng quân ó vang dầy, trống gióng dầy dất, Quang-Hưng, Trương-Bào đem binh kéo tới, áp lại vây phủ Tào-Chơn và Quách-Hoài mà chém giết một trận, Tào-Chơn và Quách-Hoài dẫn binh thua ấy mà tâu thoát.

Binh Thục trọn thắng rượt nà theo tới mé sông Vi-thủy mà đoạt thủ trại Ngụy.

Tào-Chơn hao hết hai người Tiên-phương thì đem lòng thương xót, bèn làm biểu mà thân tấu với Trào-đình, dâng có xin binh cứu viện.

Nói về Ngụy - chúa là Tào - Duệ, lâm trào thì có cận thần tâu rằng : « Đại-dô-đốc là Tào-Chơn bị thua binh Thục đã vài trận rồi, lại bị hao hết hai vị Tiên-phương và Khương-tướng Khương-binh chết đã vô số. Hôm nay, thế rất nguy cấp, nên phải dâng biểu mà cầu cứu. Xin Bệ-hạ liệu định lẽ nào. » Tào - Duệ cả kinh, bèn thương nghị mưu kế với quần-thần. Huệ - Hâm tâu rằng : « Xin Bệ-hạ ngự-giá thân chinh và nhóm hết chư-hầu lại, như vậy thì mới dẹp lui binh Thục dặng. Nếu không, để cho đến nỗi Trương-an sơ thất thì ắt là Quang-trung cũng phải mang nghèo. » Quan Thái-phó là Chung - Do tâu rằng : « Phàm việc làm tướng hề biết lỗi với người thì chế người dặng. Bởi vậy cho nên Tôn-Tử có nói : Biết người biết ta, trăm trận đều thắng. Tôi tưởng Tào-Chơn tuy là dụng binh đã lâu, song le không phải địch-thủ của Gia-các-Lượng. Nay tôi xin đem hết cả gia-quyển mà bảo cử một người, chắc là dẹp dặng binh Thục, chưa biết Bệ-hạ có bằng lòng chăng ? » Tào - Duệ nói : « Khanh là tôi cố cựu của Trào-đình, hề có người nào dẹp nổi binh Thục thì phải mau mau bảo cử, dặng trăm triệu đến mà lo việc triều-đình. » Chung-Do tâu rằng : « Ngày trước Gia-các-Lượng ý muốn dấy binh mà lẫn cõi, song sợ người ấy, cho nên mới bày lời đồn huyền, dặng cho Bệ - hạ sanh nghi mà bỏ người ấy đi, rồi va mới dám giục binh thẳng tới như vậy đó,



nếu bây giờ Bệ-hạ chịu dùng lại người ấy thì ắt là Gia-các-Lượng phải lui binh. » Tào - Duệ hỏi : « Khanh nói người ấy là ai ở đâu ? » Chung - Do tâu rằng : « Phiêu-kị đại-tướng-quân là Tur-mã-Ý. » Tào - Duệ nói : « Việc ấy trăm cũng ăn năn rồi. Bây giờ không biết Trọng - Đạt ở đâu? » Chung-Do nói : « Tôi nghe Trọng-Đạt bây giờ đương ở nơi Huyền - thành. » Tào - Duệ nghe nói thì hạ - chỉ sai sứ đến Huyền-thành mà phục chức cho Tur-mã-Ý, lại gia phong làm Bình-tây-đô-đốc và khiến phải khởi các đạo binh mã nơi Nam-dương mà thẳng tới Trường-an.

Còn Tào-Duệ ngự giá thân chinh, hẹn ngày với Tur-mã-Ý mà hội nhau nơi Trường-an.

Nói về Khổng-Minh, từ ngày xuất sư đến nay, mỗi trận mỗi thắng thì trong lòng rất mừng. Khi đương thương nghị cùng chư-tướng, xảy có quân báo rằng : « Lý - Nghiêm ở Vinh-an-cung có sai con là Lý - Phong đến xin ra mắt. » Khổng-Minh nghe báo tướng là Đông-ngô lẫn cỏi, thì đàm lòng kinh nghi, bèn kêu Lý-Phong vào mà hỏi. Lý-Phong nói : « Tôi đến đây mà thông tin mừng. » Khổng - Minh hỏi : « Mừng về việc chi ? » Lý-Phong nói : « Ngày trước Mạnh - Đạt đầu Ngụy đó là thế bất dặt dĩ mà thôi. Vả lại lúc ấy Tào-Phi yêu dấu và lắm, thường cho ngựa hay và châu báu, cho đi chung một xe mà ra vào ; lại phong làm chức Tân - ki thường - thị, kiêm lãnh Thái-thú nơi Kim-thành, trấn thủ Thượng-dung và Tân-thành, giao hết binh quyền nơi phía Tây - nam. Đến chừng Tào - Phi qua đời, Tào-Duệ lên ngôi, trong trao nhiều người ghen ghét Mạnh-Đạt lắm. Vì vậy Mạnh - Đạt ngày đêm không yên, thường nói với chư - tướng rằng : Vốn ta là tướng Tây - thực, thế bức mới phải đầu Ngụy như vậy. Nay va sai người tâm phúc đem thư đến nói với cha tôi, mà cậy cha tôi thưa lại cùng Thừa-trương. Còn trong lúc năm đạo binh hiệp đánh Tây-xuyên đó, thì Mạnh-Đạt đã có ý muốn về Thục rồi. Bây giờ va ở Tân - thành, nghe tin Thừa - tướng phạt Ngụy, thì va muốn dấy binh mã Kim - thành, Tân - thành và Thượng - dung ; nhưn dịp ấy thẳng tới Lạc-dương, dặng cho Thừa - tướng tới lấy Trường-an thì việc lớn ắt xong. Nay tôi dặc người đem thư và dâng mấy phong thư



của va gửi cho cha tôi, dâng cho Thừa-tướng xem.»  
Khổng-Minh xem thơ rồi thì cả mừng, bèn trong thưởng  
Lý-Phong và người làm thơ. Kế lấy quân thám về  
báo rằng: « Nay Tào-Duyệt nhứt diện ngự giá đến  
Trường-an; nhứt diện hạ chiếu phục chức Tư-mã-Ý lại,  
và gia phong làm Bình-tây-đô-đốc, khởi binh bốn xứ mà  
hội hiệp nơi Trường-an.» Khổng-Minh cả kinh. Tham-  
quân là Mã-Tắc nói: « Tào-Duyệt có đủ nói đầu. Nếu đến  
Trường-an thì bắt va như chơi, sao Thừa-tướng lại sợ  
lắm vậy? » Khổng-Minh nói: « Ta có sợ Tào-Duyệt đầu,  
duy lo một mình Tư-mã-Ý mà thôi. Nay Mạnh-Đạt muốn  
tính việc lớn, nếu gặp Tư-mã-Ý thì việc ắt hư. Vì chúng  
Mạnh-Đạt không phải là địch thủ của Tư-mã-Ý, chắc là  
phải bị Tư-mã-Ý bắt, nếu Mạnh-Đạt mà thác thì Trung-  
nguyên không dễ dặng đầu.» Mã-Tắc nói: « Sao không  
làm thơ mà khiến Mạnh-Đạt dự phòng? » Khổng-Minh  
nghe theo, làm thơ sai sứ đi ngày đi đêm mà báo với  
Mạnh-Đạt.

Nói về Mạnh-Đạt ở Tân-thành thường trông người tâm  
phúc mình trở về cho rõ tin tức thế nào.

Ngày kia người tâm-phúc ấy trở về, thuật rõ sự tích và  
dâng thơ của Khổng-Minh cho Mạnh-Đạt xem. Mạnh-Đạt  
giở thơ ra xem.

Thơ rằng :

« Tôi dâng thơ của ông, đã biết ông có lòng trung nghĩa,  
không quên cố cựu, thì tôi rất mừng; nếu phen này mà nên  
việc lớn, thì ông là công-thần thứ nhứt của nhà Hán.  
Nhưng mà xin ông cần mật cho lắm, chẳng nên phứt thát  
cho người ngoài, giữ lấy, răng lấy. Mới đây tôi nghe  
Tào-Duyệt phục chức cho Tư-mã-Ý, mà khiến khởi binh  
Huyền-thành và Lạc-dương, nếu va nghe ông cứ sự, ắt là  
đam binh đến đó. Vậy ông phải ngửa cho lắm, đừng xem  
theo việc tầm thường.»

Mạnh-Đạt xem rồi thì cười rằng: « Thiên-hạ thường  
nói Khổng-Minh hay lo. Nay thấy việc này thì ta mới rõ.»  
Bèn làm một phong thơ sai người tâm-phúc đi trả lời với  
Khổng-Minh.



Đến nơi, người tâm - phúc ấy dâng thư cho Không-Minh xem. Không-Minh giở ra xem, thì thấy thư ấy rằng :

« Tôi vâng lệnh dạy, dám dẫu bỏ qua. Song tôi nghĩ việc Tư-mã-Ý đó thì không cần gì phải sợ. Vả chẳng Huyền-thành cách Lạc-dương có tám trăm dặm, còn từ đó đến Tân-thành thì có một ngàn hai trăm dặm. Nếu Tư-mã-Ý nghe tôi cứ sự, ắt là làm biểu mà tâu với Ngụy-chúa, hề làm biểu mà tâu thì đường đi đường về tới một tháng trọn, chừng ấy thì thành trì của tôi đã chắc ; còn chử-tướng và tam-quân đều ở nơi hiểm trở, dẫu Tư-mã-Ý đến thì tôi cũng không sợ gì. Thừa-tướng chớ lo, hãy chờ báo thiệp. »

Không-Minh xem rồi, quăng thư xuống đất, dậm chơn mà rằng : « Mạnh-Đạt phải thác nơi tay Tư-mã-Ý rồi. » Mã-Tắc hỏi rằng : « Vì sao mà Thừa-tướng nói vậy ? » Không-Minh nói : « Binh pháp có nói : *Công-kỳ vô bị, xuất kỳ bất ý*. Nào có phải chờ một tháng dẫu. Tào-Duyệt đã giao quyền cho Tư-Mã-Ý, gặp giặc thì dẹp, nào lựa phải tâu. Nếu va hay dặng Mạnh-Đạt làm phản, chưa đúng mười ngày binh va ắt tới, chừng ấy trở tay sao kịp! » Chử-tướng đều phục.

Không-Minh dặn người đem thư rằng : « Người hãy về báo với Mạnh-Đạt rằng : Nếu chưa cứ sự, thì chẳng nên cho người đồng-sư biết, hề nó biết thì việc ắt hư! » Người đem thư lạy tạ mà trở về Tân-thành.

Nói về Tư-mã-Ý ở Huyền-thành, nghe binh Ngụy bị thua binh Thục hoai, thì ngược mặt lên trời mà than dài. (Con lớn là Tư-mã-Sur tự Tữ-nguồn, con thứ hai là Tư-mã-Chiêu tự Tữ-thượng ; hai người đều có chí cả, và thông hiểu binh-thơ lắm. Tư-mã-Sur và Tư-mã-Chiêu đứng hầu hai bên, thấy Tư-mã-Ý than dài như vậy thì hỏi rằng : « Cớ gì phụ-thân lại than dài như vậy ? » Tư-mã-Ý nói : « Hai đứa bay có biết việc lớn dẫu. » Tư-mã-Sur nói : « Cha than về việc Ngụy-chúa không dùng, phải chăng ? » Tư-mã-Chiêu cười rằng : « Việc ấy phải rầu làm chi, chẳng bao lâu đây ắt có sứ triệu phụ-thân, chớ chẳng không. »



Nói chưa dứt lời, kẻ lấy gia-đình báo rằng : « Có Thiên-sứ đến. » Tư-mã-Ý rước vào giở chiếu mà đọc. Đọc rồi thì đến tại Huyền-thành mà diêm duyệt các đạo binh mã.

Khi đương diêm binh, xảy có quân báo rằng : « Có gia-đình của Thân-Nghi là Thái-thú nơi Kim-thành, có việc cơ mật đến xin ra mắt. » Tư-mã-Ý kêu tới chỗ nhà kín mà hỏi. Người ấy thuật hết các điều Mạnh-Đạt muốn phản, lại có người tâm-phúc của Mạnh-Đạt là Lý-Phụ và cháu của Mạnh-Đạt là Đặng-Hiền cũng theo mà xuất thú nữa. Tư-mã-Ý nghe rồi thì lấy tay vỗ trán mà rằng : « Ấy là phước lớn của Hoàng-thượng đó. Gia-các-Lượng dồn binh nơi Kỳ-sơn, đánh thôi ai nấy đều vỡ mặt. Nay Thiên-tử bắt dặt dĩ mà ngự-giá Trường-an, may mà người dùng ta sớm, nếu chưa kịp dùng thì Mạnh-Đạt đánh một trận ắt là lấy đặng hai chỗ Kinh-đô ấy rồi. Chắc là thắng giặc ấy nó đã thông mưu với Gia-các-Lượng rồi, ta phải bắt nó trước thì Gia-các-Lượng vỡ mặt mà lui binh. » Tư-mã-Sur nó : « Ấy vậy, phụ-thần làm biểu mà tâu cùng Thiên-tử đã. » Tư-mã-Ý nói : « Nếu tâu thì phải đợi thánh-chỉ, hễ đợi thì trễ tới một tháng, trễ tới một tháng thì tình không kịp. » Bèn nhứt diện truyền lệnh kéo binh ra đi. Lại hạng phải đi một ngày cho đặng hai ngày đường. Nếu trễ thì chém quách ; nhứt diện khiến Thâm-quân là Lương-Kỳ đem tờ hịch đi ngày ngày đi đêm, thẳng tới Tân-thành truyền cho Mạnh-Đạt đem binh thẳng tới đặng cho Mạnh-Đạt khởi nghi. Lương-Kỳ vâng lệnh đi trước. Tư-mã-Ý kéo binh tiếp theo.

Đi đặng hai ngày thì gặp Từ-Quảng đem binh đến. Từ-Quảng xuống ngựa chào mừng và nói với Tư-mã-Ý rằng : « Thiên-tử ngự giá đến Trường-an mà cự với binh Thục. Vậy chớ Đò-đốc tính đi đâu đây ? » Tư-mã-Ý nói : « Nay Mạnh-Đạt làm phản, cho nên tôi tính đi bắt nó. » Từ-Quảng nói : « Để tôi làm Tiên-phuông cho. » Tư-mã-Ý cả mừng, bèn hiệp binh làm một chỗ, rồi phân binh ra, Từ-Quảng đi đầu, Tư-mã-Ý đi giữa, hai người con đi sau.

Đi đặng hai ngày nữa, thì có quân sảo-mã, đi trước, bắt đặng người tâm phúc của Mạnh-Đạt, xét ra có thơ của



Khổng-Minh, dẫn đến ra mắt Tư-mã-Ý. Tư-mã-Ý nói : Ta không giết người dẫu, người hãy nói thiệt đi. » Người ấy liệu bề giấu không dặng, túng phải tỏ thuật các việc của Mạnh-Đạt và Khổng-Minh cho Tư-mã-Ý nghe, lại trac thơ của Khổng-Minh cho Tư-mã-Ý xem. Tư-mã-Ý xem rồi thì cả kinh mà rằng : « Những người tài trí thì kiến thức cũng đồng với nhau ; cơ quan của ta đã bị Khổng-Minh biết rồi. May mà thiên-tử có phước, mới dặng tin này, bây giờ có làm gì dặng dẫu. » Bèn đốc quân đi ngày đi đêm mà kéo tới.

Nói về Mạnh-Đạt ở Tân-thành, hẹn ngày với Thái-thú Tân-thành là Thân-Nghi và Thái-thú Tạng-dung là Thân-Thâm, dặng có cử binh một lược. Thân-Nghi và Thân-Thâm cũng chịu dối, rồi cứ mỗi ngày huấn luyện quân mã, chờ binh Ngụy đến mà làm nội ứng.

Lúc ấy Thân - Nghi Thân - Thâm sai người báo với Mạnh - Đạt rằng : « Binh khí và lương thảo đều chưa có đủ, cho nên không dám hẹn ngày mà cử sự. » Mạnh-Đạt cũng tin rằng thiệt. Xã có quân báo rằng : « Có Tham - quân là Lương-Kỳ đến. » Mạnh-Đạt ra rước vào thành. Lương - Kỳ nói : « Nay Tư-mã-dô-dốc vâng chiếu cầm các đạo binh mà dẹp Thục, Ấy vậy, Thái - thú phải nhóm hết các đạo binh mã cho sẵn, dặng người sai khiến. » Mạnh - Đạt hỏi rằng : « Đô - đốc mới khởi trình tại hôm nào ? » Lương-Kỳ nói : « Bây giờ thế khi đã ra khỏi Huyền-thành rồi. » Mạnh-Đạt mừng thầm mà rằng : « Việc lớn của ta ắt xong rồi. » Bèn dọn tiệc mà đãi Lương-Kỳ.

Mãng tiệc, Mạnh-Đạt đưa Lương-Kỳ ra khỏi thành rồi thì sai người truyền báo với Thân-Thâm và Thân-Nghi rằng : « Ngày mai cử sự, dối cờ Đại-hơn, dặng có phát các đạo binh mà lấy Lạc-dương. » Kế lấy quân báo rằng : « Ngoài thành buổi bay lấp dẫu, không biết binh nào kéo đến. » Mạnh-Đạt lên thành mà xem, thấy có một đạo binh xốc tới bên thành, có đề hiệu cờ là : *Hữu - tướng - quân Tì-Quáng*, thì cả kinh lật dật rút cầu treo lên. Tì-Quáng kèm ngựa lại không kịp, chạy thẳng tới bên thành mà



nhật lớn rằng : « Mạnh-Đạt là đồ phản tặc, phải đầu phức đi cho mau. » Mạnh-Đạt cả giận, lật dật giương cung mà bắn, trúng ngay giữa trán Từ-Quáng. Tướng Ngụy áp tới mà cứu mạng. Quân trên thành bắn xuống như mưa. Binh Ngụy tưng phải đang ra. Mạnh-Đạt vừa muốn mở cửa mà truy cản. Kế lấy bốn phía cờ xí dinh-thiên, Tur-mã-Ý kéo binh áp tới mà vây phủ. Mạnh-Đạt ngược mặt lên trời mà than rằng : « Mấy lời Khổng-Minh đã nói, thiệt không sai chạy chút nào. » Bèn đóng cửa lại mà cố thủ.

Nói về Từ-Quáng bị Mạnh-Đạt bắn nhảm giữa trán, thì có quân-sĩ cứu về trại, rút mũi tên ra mà khiến lương-y điều trị. Song trị không nổi, nội đêm ấy Từ-Quáng phải bỏ mình. Năm ấy đã dặng năm mươi chín tuổi !

Tur-mã-Ý coi việc tần liệt xong rồi thì sai người đem linh-cửu về Lạc-dương mà an táng.

Ngày thứ Mạnh - Đạt lên thành mà xem bốn phía, thấy binh Ngụy vây chắc tợ nôm như vậy thì ngồi đứng không yên, lo sợ phập phồng. Xảy đâu có hai đạo binh kéo đến, hiệu cờ đề chữ : *Thân-Thầm Thân-Nghi*. Mạnh-Đạt ngỡ là binh ấy đến cứu, lật dật mở cửa thành mà kéo binh ra. Thân-Nghi kêu lớn rằng : « Phản-tặc đừng chạy, mau mau xuống ngựa mà nạp mình. » Mạnh-Đạt thấy việc đã hơ, lật dật quày ngựa mà chạy vào thành. Lại thấy trên thành bắn xuống như mưa, Lý-Phụ và Đặng-Hiền đứng trên thành mà mắng Mạnh-Đạt rằng : « Đồ phản tặc, đừng vô đây nữa, chúng ta đã nạp thành trì rồi. » Mạnh - Đạt quất ngựa chạy trở lại, Thân-Thầm rượt theo. Mạnh-Đạt người mệt ngựa mỏi, trở tay không kịp, bị Thân - Thầm một giáo, nhào xuống chết tốt. Thân-Thầm cắt lấy thủ cấp, quân-sĩ của Mạnh-Đạt thấy đều qui hàng. Lý Phụ và Đặng-Hiền mở cửa thành mà nghinh tiếp Tur-mã-Ý. Tur-mã-Ý chiêu an bá tánh rồi thì sai người tâu lại với Tào-Duyệt. Tào-Duyệt cả kinh, khiến bêu thủ cấp của Mạnh-Đạt nơi thành Lạc - dương mà răn chúng. Rồi đó gia phong quan-tước cho Thân-Thầm và Thân-Nghi, khiến theo Tur-mã-Ý mà chinh chiến, còn Lý-Phụ thì giữ Tân-thành, Đặng-Hiền thì giữ Thượng-dung.



Tur-mã-Ý dẫn binh tới mà đóng trại ngoài thành Trường-an, rồi vào thành mà ra mắt Tào-Duệ. Tào-Duệ cả mừng mà rằng: « Khi trước vì trăm bất minh, lầm kể phản giáng ấy, sau trăm ấu năn không kịp. Nay Mạnh-Đạt làm phản như vậy, nếu không có khanh, thì đã mất hai kinh rồi.» Tur-mã-Ý tâu rằng: « Khi tôi nghe Thân-Nghi Thân-Thầm mật cáo về việc Mạnh-Đạt làm phản, thì ý tôi muốn tâu cho Bệ-hạ hay, song e đường xa trễ việc, cho nên không dám chờ đợi thánh-chỉ, kéo binh mà đi ngày đi đêm, nên khi ấy tôi chờ tâu cùng Bệ-hạ thì đã lầm mưu Gia-các-Lượng rồi.» Bèn dâng thơ kin của Khổng-Minh thông đồng với Mạnh-Đạt cho Tào-Duệ xem. Tào-Duệ xem rồi thì cả mừng mà rằng: « Tài cán của khanh, thiệt là không sức Tôn-Tần và Ngô-Khởi.» Bèn ban cho Tur-mã-Ý một cặp mắt bịt vàng, lại dặn rằng: « Từ này về sau hễ gặp việc mật thì liệu lấy mà làm, không cần gì phải đợi tâu.» Bèn khiến Tur-mã-Ý ra ải mà đánh Thục. Tur-mã-Ý tâu rằng: « Tôi xin bảo cử một người làm chức Tiên-phương.» Tào-Duệ hỏi: « Khanh cử người nào? » Tur-mã-Ý nói: « Hữu-tướng-quân là Trương-Hấp làm Tiên-phương dặng.» Tào-Duệ cười rằng: « Trăm cũng muốn dùng người ấy lắm.» Bèn khiến Trương-Hấp làm Tiên-phương, đi với Tur-mã-Ý mà phạt Thục.

Ấy là:

*Đã dặng mưu-thần hay dụng trí,  
Lại xin mãnh-tướng giúp ra oai.*

Chưa biết thắng bại thế nào, xin xem hồi sau phân giải.

## ĐỆ CỬU THẬP NGŨ HỒI

*Mã-Tắc ỷ giỏi mắt Nhai-đình,  
Võ-hầu khải đờn cự Trọng-Đạt,*

Nói về Ngụy-chúa là Tào-Duệ, nhứt diện khiến Trương-Hấp làm Tiên-phương, đi với Tur-mã-Ý đem binh thẳng tới; nhứt diện khiến Tân-Tý và Tôn-Lễ đem năm muôn binh qua giúp Tào-Chơn.



Tư-mã-Ý đem binh thẳng tới trước ải mà đóng trại, rồi mời Trương-Hấp đến mà thương nghị rằng: « Gia-các-Lượng binh sanh cần thận lắm, cho nên không dám làm chuyện lộng-hiềm, nếu tôi mà dùng binh thế cho va, tôi đã đi vòng ngã Tý-ngọ-cốc mà lấy Trường-an, thì lấy đặng thành ấy đã lâu rồi. Ấy cũng không phải là va vô mưu, song va e có sơ sẩy, cho nên không dám làm bướng, bây giờ va ắt noi đường Tà-cốc, đến lấy My-thành, hễ va lấy đặng My-thành thì va ắt phân một đạo binh mà lấy Cơ-cốc chớ chẳng không. Tôi đã tư tở mà dặn Tữ-Đơn ngăn giữ My-thành, nếu có binh va đến thì đừng ra đánh, khiến Tôn-Lễ và Tân-Tỳ, đón đường Cơ-cốc, hễ có binh đến thì sẽ kéo ra mà đánh.» Trương-Hấp nói: « Bây giờ Đò-dốc tấn binh đường nào.» Tư-mã-Ý nói: « Ta biết nơi phía tây Tần-lãnh có đường thông qua một chỗ kia kêu là Nhai-đình, mà gần lối đó lại có một cái thành tên là Liệt-liều-thành; hai chỗ ấy đều là chỗ yết-hầu của Hớn-trung, Gia-các-Lượng khi dè Tữ-Đơn không ngừa, chắc va theo đường ấy mà tới. Ấy vậy, ta với người thẳng tới mà lấy Nhai-đình, hễ lấy đặng chỗ ấy thì đi qua Dương-bình-quang không bao xa. Nếu Gia-các-Lượng hay đặng binh ta đã chặn đường Nhai-đình, tuyệt nẻo lương đạo của va, làm cho nội miết Lũng-tây không yên ổn đặng, thì ắt va phải rút quân đi ngay đi đêm mà trở về Hớn-trung. Khi va kéo binh ra về, ta sẽ đem binh chặn nơi đường nhỏ mà đánh; còn như va không về thì ta lại phân binh chặn hết các đường, làm như vậy nội trong một tháng; thì binh Thục ắt là chết đói. Gia-các-Lượng ắt bị ta bắt chớ chẳng không.» Trương-Hấp nghe lọt thì quì mọp nơi đất mà rằng: « Đò-dốc thiệt là thần-toàn!» Tư-mã-Ý nói: « Tuy luận như vậy, song Gia-các-Lượng chẳng phải như Mạnh-Đạt đâu. Tướng-quân chớ có khinh tới. Vậy phải truyền cho chur-tướng noi theo đường núi mà thám thính xa-xa, hễ không binh phục thì sẽ kéo tới, nếu mà Tướng-quân dè người, ắt là trúng kế Gia-các-Lượng.» Trương-Hấp lãnh kế, đem binh ra đi.



Nói về Khổng - Minh đương ngồi trong trại Kỳ-son, xãy có quân báo rằng : « Quân thám bên Tân - thành đã về. » Khổng-Minh kêu vào mà hỏi. Quân thám thưa rằng : « Tur-mã-Ý giục binh chạy riết và ngày và đêm, cho nên trong tám ngày, thì đã tới Tân - thành rồi. Mạnh - Đạt trở tay không kịp, lại thêm có Thân - Nghi, Thân - Thâm, Lý-Phu và Đặng - Hiền làm nội ứng nữa. Vì vậy, Mạnh - Đạt mới phải bị giết. Bây giờ Tur-mã-Ý đã kéo binh về Trường-an, ra mắt Ngụy - chúa, rồi lại đi với Trương - Hấp đem binh đến đây, đang có cự với binh ta. » Khổng-Minh nghe rồi, thì cả kinh mà rằng : « Mạnh - Đạt làm việc không kín, thì chết cũng đành, song bây giờ đây Tur-mã-Ý đem binh ra ải, ắt va di đường Nhai - đình, mà chặn nẻo yết - hầu của ta, chớ chẳng không. » Bên hỏi chư - tướng rằng : « Có ai dám đem binh ra giữ Nhai - đình chẳng? » Mã-Tắc nói : « Tôi xin đi cho. » Khổng-Minh nói : « Chỗ Nhai - đình đó tuy nhỏ, nhưng mà quang hệ rất trọng, nếu chẳng may mà mất chỗ ấy thì cả thủy quân-sĩ của ta ắt là không còn, người tuy thông hiểu thao lược, nhưng mà chỗ ấy đã không thành quách, lại không hiểm trở, thế rất khó giữ. » Mã-Tắc nói : « Tôi từ bé đọc thuộc binh-thơ, biết hết binh pháp, lẽ nào lại giữ không nổi một chỗ Nhai - đình đó sao? » Khổng - Minh nói : « Tur-mã-Ý không phải là người tầm-thường, lại có Trương-Hấp cũng là danh tướng bên Ngụy, e người cự địch không nổi. » Mã - Tắc nói : « Đừng nói Tur-mã-Ý và Trương - Hấp làm chi, dầu cho Tào - Duệ bốn thân đến đó đi nữa, tôi cũng không sợ chút nào. Nếu tôi đi đây mà có đều chi sai sẩy thì tôi cam chịu giết hết cả nhà. » Khổng - Minh nói : « Trong đám quân - sĩ không phải là nói chơi đâu. » Mã-Tắc nói : « Xin lập tờ quân - lệnh - trạng. » Khổng - Minh nghe theo lời ấy. Mã-Tắc làm tờ quân-lệnh-trạng mà dâng lên. » Khổng-Minh xem rồi thì nói rằng : « Ta phát cho người hai muôn năm ngàn binh ròng và một viên Thượng-tướng là Vương-Binh theo giúp. » Bên kêu Vương - Binh lại mà dặn rằng : « Ta vẫn biết người binh-sanh cần thận, cho nên mới dám phú thác việc lớn đây. Người phải giữ gìn cho lắm, hễ đóng trại thì phải đóng tại chỗ chính giữa đường, đừng cho binh Ngụy không dám lên qua nẻo ấy.



Trong khi đóng trại lập dinh xong rồi, thì phải vẽ một bản đồ, phân cho kỹ, dinh trại chỗ nào, đường sá làm sao, mà sai người đem về cho ta xem; mọi việc đều phải thương nghị mà làm, đừng có khinh hốt. Nếu chỗ Nhai-dinh mà dặng binh yên vô sự, thì dặng đầu công về trận lấy Trường-an đây, phải gấp cho lắm nghe.» Hai người lay tạ dẫn binh ra đi.

Khổng-Minh ngẫm nghĩ, còn e có sơ sẩy, lại kêu Cao-Tường mà rằng: « Nơi phía Đông-bắc chỗ Nhai-dinh, có một cái thành tên là Liệt-liên-thành, chỗ ấy đường núi hẹp hòi, đồn binh cũng dặng. Vậy ta cho người một muôn binh đến giữ thành ấy, chờ khi Nhai-dinh nghèo ngặt thì sẽ đem binh đến cứu.» Cao-Tường vâng lệnh dẫn binh ra đi.

Khổng-Minh lại nghĩ thầm rằng: « Cao-Tường không phải là người địch thủ của Trương-Hấp; phải có một viên Đại-tướng đóng binh nơi phía hữu Nhai-dinh, thì giữ mới dặng.» Bèn khiến Ngụy-Giêng dẫn bốn bộ binh mà đồn nơi phía sau Nhai-dinh. Ngụy-Giêng nói: « Tôi làm tiên-phuông lẽ phải đi trước mà dẹp giặc, có gì Thừa-tướng lại để tôi nơi chỗ an nhàn vậy? » Khổng-Minh nói: « Đi trước dẹp giặc ấy là việc của tể-tướng. Nay ta khiến người tiếp ứng Nhai-dinh, chặn nẻo đường Dương-bình-quang, giữ chỗ yết-hậu của Hớn-trung, ấy là một việc rất lớn. Sao lại gọi là chỗ an nhàn? Vậy người đừng xem là việc tầm thường mà hư đại sự của ta đi, phải ráng mà cẩn thận cho lắm.» Ngụy-Giêng cả mừng, bèn dẫn binh ra đi.

Từ ấy Khổng-Minh mới an lòng dặng. Bèn kêu Triệu-Vân và Đặng-Chi mà dặn rằng: « Trận này có Tư-mã-Ý xuất binh, không phải như ngày trước đâu. Hai người đều dẫn một đạo quân, ra nơi Cơ-cốc mà làm nghi binh, như gặp binh-Ngụy, hoặc đánh hoặc không, dặng cho kinh động lòng nó. Còn ta thì đem binh noi đường Tà-cốc, mà lấy My-thành, nếu dặng My-thành rồi thì lấy Trường-an rất dễ.» Hai người ấy lãnh mạng ra đi.

Rồi đó Khổng-Minh khiến Khương-Duy làm Tiên-phuông, đem binh ra nơi Tà-cốc.



Nói về Mã - Tắc và Vương - Bình đàm binh thẳng đến Nhai - đình, xem địa thế rồi, thì Mã - Tắc cười rằng: « Thừa - tướng có sao lại hay lo lắm vậy, một chỗ hẹp hòi như vậy, binh Ngụy lẽ nào lại dám tới. » Vương - Bình nói: « Tuy biết binh Ngụy không dám tới, song cũng phải đóng trại nơi đường ngã năm này mà giữ. » Bèn khiến quân-sĩ đốn cây làm trại mà toan việc lâu dài. » Mã-Tắc nói: « Giữa đường có phải là chỗ đóng trại đâu. Có một hòn núi bên kia, bốn phía không dính với ai, vả lại cây cối rất nhiều, ấy là trời cho ta một chỗ hiểm. Vậy phải lên núi ấy mà đồn quân. » Vương-Bình nói: « Tham-quân nói đã lắm rồi, nếu đồn binh giữa đường, đắp vách thành lên, thì binh giặc đâu có mười muôn đi nữa, cũng không qua lên chỗ ấy đặng. Nếu bỏ chỗ yếu-lộ này mà đồn binh nơi trên núi, chẳng may mà binh Ngụy áp đến, vây phủ bốn phía thì tình làm sao đặng! » Mã-Tắc cười lớn mà rằng: « Người thiệt nói theo đờn-bà, chớ trong binh pháp có nói rằng: *Ở trên đánh xuống thế tựa chẻ tre*. Nay binh Ngụy mà kéo đến đây thì ta làm cho nó không còn một manh giáp. » Vương-Bình nói: « Tôi theo Thừa-tướng nhiều trận, hề đến chỗ nào thì Thừa-tướng hết lòng chỉ vẽ cho tôi. Tôi xem chỗ này là chỗ tuyệt địa, nếu binh Ngụy dứt đường xách nước của ta, thì quân ta không đánh mà loạn. » Mã-Tắc nói: « Người chớ nói bậy, lời ông Tôn-tử có nói: *Để nơi chỗ chết mà đặng sống*. Nếu binh Ngụy chặn đường xách nước của ta, lẽ nào binh Thục lại không tử chiến, lấy một mà đánh với trăm sao? Ta đã thạo biết binh-thơ, Thừa-tướng còn phải hỏi ta thay, sao người lại ngăn trở ta vậy? » Vương-Bình nói: « Nếu Tham-mưu muốn đóng trại trên núi, thì phải chia binh cho tôi, đặng tôi đóng trại nơi dưới núi mà làm thế ý-giác, nếu binh Thục đến thì sẽ tiếp nhau. » Mã-Tắc không nghe. Xảy có bá-tánh kéo tới cả tốp mà báo rằng: « Binh Ngụy kéo tới. » Vương-Bình năn năn xin đi. Mã-Tắc nói: « Người đã không nghe lệnh ta, thì ta giao cho người năm ngàn binh mà đóng trại riêng ra, đến chừng ta phá binh Ngụy rồi, đặng tới tại trước mặt Thừa - tướng, người đừng có tranh công với ta nghe. » Vương - Bình đàm binh xuống



núi mà đóng trại, rồi về bồn-dồ sai người đi ngày đi đêm về dâng cho Khổng-Minh xem, và dặn thuật rõ các việc Mã-Tắc đóng trại nơi trên núi.

Nói về Tư-mã-Ý sai con là Tư-mã-Sur thám thính phía trước, lại dặn rằng : « Nếu Nhai-dinh có binh giữ thì ta không dám binh tới. » Tư-mã-Sur vâng lệnh thám thính, rồi trở về thưa với Tư-mã-Ý rằng : « Nhai-dinh cũng có binh giữ rồi. » Tư-mã-Ý than rằng : « Gia-các-Lượng thiết là người thần, ta không bì kịp ! » Tư-mã-Chiêu cười rằng : « Cớ sao phụ-thần lại làm hư chí khí của mình đi vậy ? Theo ý tôi tưởng thì Nhai-dinh dễ lấy như chơi. » Tư-mã-Ý nói : « Sao mi lại dám nói phách như vậy ? » Tư-mã-Chiêu nói : « Con đã bồn thân đến đó mà xem, thấy không đóng trại giữa đường, mà lại đóng nơi trên núi ; cho nên biết là dễ phá. » Tư - mã - Ý cả mừng mà rằng : « Nếu quả binh ở trên núi, thì là trời khiến cho ta thành công. » Bèn thay đổi y-phục, dẫn một trăm quân đến đó mà xem.

Đêm ấy trăng trong sao tỏ, Tư-mã-Ý thẳng đến bên núi đi giáp bốn phía mà xem một hồi, rồi mới trở về. Mã-Tắc ở trên núi thấy vậy thì cười lớn rằng : « Nếu nó chưa tới số thì nó không đến vây núi này. » Bèn truyền lệnh cho chư-tướng rằng : « Nếu có binh tới phải xem cờ đồ trên đánh núi, hề thấy cờ ấy lay động thì rùng-rùng kéo nhau mà xuống. »

Tư-mã-Ý về đến trại rồi thì sai người thám thính cho biết tướng nào ở giữ Nhai-dinh. Thám thính dặng rồi thì người ấy trở về báo rằng : « Tướng giữ Nhai-dinh là Mã-Tắc, em của Mã-Lương. » Tư-mã-Ý cười rằng : « Té ra Mã-Lương uổng có danh dối, thiết là dở lắm. Khổng-Minh phú thát cho người ấy, lẽ nào lại không hư việc. Vậy chờ phía tả và phía hữu chỗ Nhai-dinh đó, có đạo binh nào chẳng ? » Người đi thám thưa rằng : « Phía-tây cách chừng mười dặm, thì có Vương-Bình đóng trại tại đó. » Tư-mã-Ý nghe vậy thì khiến Trương-Hấp dẫn một đạo binh mà chặn đạo binh của Vương-Bình. Lại khiến Thân-Thâm và Thân-Nghi đem hai đạo binh đến vây núi ấy,

chận đường xách nước, chờ cho binh Thục bối rồi rồi sẽ thừa thế đánh nhàn.

Ngày thứ, trời vừa sáng, Trương-Hấp dẫn binh đi vòng phía sau. Tư-mã-Ý giục binh áp tới vây phủ núi ấy. Mã-Tắc đứng trên núi ngó xuống, thấy binh Ngụy kéo đến đầy đồng, cò xi nghiêm chỉnh, thì binh Thục thấy đều võ mật, không dám xuống núi. Mã-Tắc lay động cây cờ đỏ, quân-sĩ nhìn nhau, người này nạnh người kia, không ai dám xuống. Mã-Tắc nổi giận giết hết hai người Tỷ-tướng; quân-sĩ sợ-sệt, tưng phải ráng sức xuống núi, xông đột mà chém giết binh Ngụy, té ra binh Ngụy bình yên như không; binh Thục tưng phải chạy lui lên núi.

Mã-Tắc thấy việc không xong, khiến quân cố thủ cửa trại mà chờ cứu viện.

Còn Vương-Bình thấy binh Ngụy thì dẫn binh kéo tới, vừa gặp Trương-Hấp, đánh có vài mươi hiệp. Vương-Bình thế cô, tưng phải lui binh trở lại.

Binh Ngụy vây phủ từ giờ thình cho đến giờ tuất, trên núi không nước, quân không nấu cơm dặng. Trong trại lộn xộn cho đến nửa đêm.

Binh Thục giữ nơi phía Nam đó, mở cửa trại ra mà đầu Ngụy, Mã-Tắc cản trở không nổi. Tư-mã-Ý lại khiến quân nổi lửa mà đốt dọc theo núi, binh Thục ở trên núi thấy vậy thì lại càng bối rồi hơn nữa, Mã-Tắc liệu bề ở giữ không dặng, tưng phải giục binh xuống núi mà chạy. Tư-mã-Ý mở một đường lớn mà nhường cho Mã-Tắc chạy. Sau lưng Trương-Hấp đem binh rượt theo. Theo dặng ba mươi dặm, thì thấy phía trước chiêng trống vang dầy, có một đạo binh dẫn đến, tướng đi đầu là Ngụy-Giêng. Ngụy-Giêng tránh đường cho Mã-Tắc chạy qua khỏi rồi thì hơi thương vồ ngựa xốc lại mà đánh Trương - Hấp. Trương-Hấp quay binh trở lại. Ngụy-Giêng giục binh rượt theo dặng có cướp Nhai-dinh lại. Song le rượt dặng năm mươi dặm thì nghe một tiếng ó lên. Binh phục hai bên kéo ra, bên tả thì Tư-mã-Ý, bên hữu thì Tư-mã-Chiêu, xông ra chận ngã sau mà giây Ngụy-Giêng vào giữa; phía trước Trương-Hấp trở lại mà đánh; ba đầu đồn lại, Ngụy-



Giêng tả xung hữu đột hao binh hết phân nửa mà ra cũng không khỏi.

Đương khi nguy cấp xảy có Vương-Bình kéo binh đến Ngụy-Giêng cả mừng mà rằng : « Ta sống đặng rồi ! » Bèn hiệp sức với Vương-Bình mà đánh nhau một trận. Binh Ngụy mới chịu lui lại. Ngụy-Giêng và Vương-Bình lật đật chạy trở về trại, thì lúc ấy binh Ngụy đã đoạt thủ trại-sách rồi. Thân-Thâm và Thân-Nghi ở trong dinh kéo ra. Vương-Bình Ngụy-Giêng tung phải chạy lại Liệt-liều-thành mà ở với Cao-Tường. (Lúc ấy Cao-Tường nghe tin đã thất Nhai - dinh rồi, thì lật đật kéo hết binh mã Liệt-liều-thành mà cứu ứng.) Vừa gặp Ngụy-Giêng và Vương-Bình, hai người tở thuật việc trước cho Cao-Tường nghe. Cao-Tường nói : « Vậy thì đêm nay phải cướp trại Ngụy mà lấy Nhai-dinh lại. » Thương nghị với nhau xong rồi thì ba người chờ đến trời tối, rồi mới phân binh làm ba đạo ; Ngụy-Giêng dẫn binh đi trước, té ra đi đến Nhai-dinh, không thấy ai hết. Ngụy-Giêng sanh nghi không dám kéo tới nữa, bèn phục binh giữa đường mà chờ. Kế lấy Cao-Tường đem binh đến thì hai người đều nói : « Binh Ngụy không biết ở đâu. » Đương khi ấy không thấy Vương-Bình dẫn binh đến, lại nghe pháo-nổ vang dậy, lửa cháy lóa trời, trống chiêng dậy đất, binh Ngụy rùng rùng kéo đến mà vây phủ Ngụy-Giêng và Cao-Tường vào giữa. Hai người ấy hết sức xung đột mà cũng thoát thân không đặng, xảy nghe nơi phía sau núi, nổ một tiếng lớn, có một đạo binh kéo đến, giải vây cho Ngụy-Giêng và Cao-Tường mà chạy về Liệt-liều-thành.

Đến chừng đi tới bên thành thì thấy bên thành có một đạo binh kéo đến, cờ đề chữ Đô-dốc Quách-Hoài. (Nguyên Quách-Hoài thương nghị với Tào - Chơn, e cho Tư-mã-Ý lấy đặng đầu công ; cho nên phân binh đến lấy Nhai-dinh. Đến chừng nghe đặng Tư-mã-Ý và Trương - Hấp đã đặng thành công rồi, thì lật đật dẫn binh thẳng tới mà lấy Liệt-liều-thành. Vừa gặp Ngụy - Giêng và Cao-Tường thì đánh nhau một trận, binh Thục bị giết rất nhiều. Ngụy-Giêng sợ thất Dương-bình-quang cho nên lật đật đi với Vương-Bình và Cao - Tường mà thẳng tới Dương-bình-quang.



Nói về Quách-Hoài thâu binh xong rồi thì nói với chư tướng rằng : « Tuy va không lấy dặng Nhai - đình, nhưng mà lấy dặng Liệt-liều-thành thì cũng có công lớn rồi. » Bèn dẫn binh thẳng tới mà kêu cửa ; lại thấy trên thành nổ một tiếng pháo, cờ xi dựng lên, ngay trước mặt có một cây cờ lớn đề chữ : *Binh - tây Đò-đốc Tư-mã-Ý*. Tư-mã-Ý thấy mặt Quách - Hoài thì cười lớn rằng : « Quách-bá-Tề đi sao chậm lắm vậy ? » Quách - Hoài cả kinh mà rằng : « Thần cơ của Trọng - Đạt, tôi không bì kịp. » Bèn rủ nhau đi thẳng vào thành. Tư-mã-Ý nói : « Nhai - đình thất rồi ắt là Gia-các-Lượng phải chạy. Ấy vậy, ông phải mau mau đi với Tữ - Đơn mà rượt theo. » Quách - Hoài nghe theo, bèn ra thành mà truy cẳng.

Tư-mã-Ý kêu Trương - Hấp lại mà rằng : « Tữ - Đơn và Bá-Tề sợ ta lấy dặng công lớn, cho nên đến lấy thành này, chuyện này không phải ta muốn thành công một mình, song làm cầu may mà thôi. Ta đã liệu chắc là Ngụy-Giêng, Vương-Binh, Mã - Tắc và Cao - Tường đến chiếm Dương-binh-quang, nếu ta đến lấy ải ấy. Gia - các - Lượng ắt là rượt theo, thì ta phải làm kế nó. Vả lại binh pháp có nói : *Binh kéo về đừng rượt, giặc cùng thế chớ theo*. Vậy người phải theo đường nhỏ, mà lui binh về Cơ-cốc, dặng ta dẫn binh cự với binh Tà-cốc, hề binh Thục thua chạy thì đừng cẳng trở, cứ chặn giữa đường mà giựt xe - cộ thì ắt trọn thắng. » Trương-Hấp lãnh kế, dẫn phân nửa binh mà đi.

Tư-mã-Ý lại truyền lệnh rằng : « Bây giờ ta phải đi lấy Tà-cốc, noi theo Tây-thành mà kéo tới. Tây - thành tuy là hẹp hòi, nhưng mà nó là một chỗ đồn lương. Vả lại Nam-an, Thiên-thủy và An-định đều về lối đường ấy ; nếu lấy dặng thành ấy thì ba quận ấy cũng trở về Ngụy dặng. » Bèn để Thân-Thâm và Thân-Nghi ở lại mà giữ Liệt-liều-thành, rồi dẫn binh thẳng qua Tà-cốc.

Nói về Khổng-Minh, từ khi sai Mã-Tắc đi giữ Nhai-đình rồi thì trong lòng hời hợt không yên. Kế lấy quân báo rằng : « Vương-Binh sai người về dâng bản-dồ đóng trại. » Khổng - Minh cho vào, rồi giở bản - đồ mà xem. Xem rồi thì vỗ ghe mà rằng : « Mã - Tắc không biết gì hết, chắc là chôn quân ta rồi ! » Chư - tướng hỏi rằng : « Cớ gì Thừa-



tướng lại thất kinh như vậy ? » Khổng - Minh nói : « Ta xem bản - đồ này, thấy Mã - Tắc đóng trại trên núi, mà không đóng giữa đường như vậy, nếu binh Thục kéo đến vây phủ bốn phía, chặn đường xách nước, thì nội trong hai ngày quân-sĩ phải loạn, như mất chỗ Nhai - đình đó, thì bọn ta biết chạy ngã nào dặng. » Dương - nghi thưa rằng : « Tôi tuy bất tài, xin đến đó mà thế cho Mã-Tắc. » Khổng-Minh chỉ vẽ các việc an dinh lập trại cho Dương-Nghi. Dương - nghi vừa muốn ra đi, kẻ thấy quân - sĩ về báo rằng : « Nhai-đình và Liệt - liễu - thành đều thất hết rồi ! » Khổng-Minh dậm chơn mà than rằng : « Ôi thôi việc lớn hư rồi còn gì đâu, ấy cũng là tại ta đó. » Bèn kêu Quang-Hung, Trương-Bào mà dặn rằng : « Hai người đều dẫn ba ngàn binh ròng, noi theo đường nhỏ núi Võ-công mà kéo tới, như gặp binh Ngụy, đừng đánh cho tận lực làm chi, cứ nôi trống la ó vang dầy mà dọa cho nó sợ, hễ nó chạy rồi, thì cũng chẳng nên rượt theo, chờ cho binh ta lui hết rồi thì sẽ kéo qua ải Dương-bình-quang, » Lại khiến Trương-Dực đốc quân sửa sang đường Kiểm các, dặng có phòng khi trở về. Lại ra lên hiệu lệnh khiến các quân-sĩ sắm sửa lên đường. Lại khiến Mã-Đại, Khương-Duy, cẳng phía sau mà phục nơi bang núi, chờ cho binh lui hết rồi, thì sẽ thâu quân. Lại sai người tâm phúc báo cho quan lại và quân dân nơi Thiên-thủy, Nam-an và An-định, mà khiến trở về Hớn-trung. Lại khiến người tâm-phúc thẳng đến Ký-thành mà đưa mẹ Khương-Duy về Hớn-trung. Sai cất xong rồi thì Khổng-Minh dẫn năm ngàn binh trở lại Tây-thành mà ban vận lương thảo, xảy có quân-sĩ đến báo hơn mười lần, đều nói Tư-mã-Ý đem binh mười lăm muôn mà kéo tới Tây-thành. » Lúc ấy Khổng-Minh không có đại tướng, còn những quan văn mà thôi. Vả lại năm ngàn quân ấy thì phân nửa mắc lo việc chở chuyên lương thảo, còn có phân nửa thì là hai ngàn năm trăm quân ở giữ thành-trì mà thôi. Các quan văn nghe báo như vậy thì ai nấy đều thất sắc. Khổng-Minh lên thành mà xem, quả nhiên thấy có bụi bay lấp dầy, binh Ngụy phân ra làm hai đạo mà kéo tới Tây-thành, bèn truyền lệnh cho quân-sĩ mà khiến giấu hết cờ xí, rồi núp nơi vách thành, nếu ai ra vào và nói lớn tiếng thì phải



chết chém. Lại khiến mở hết bốn cửa, mỗi cửa thì để vài mươi tên quân, giả làm bá-tánh, ở đó mà rưới quét đường sá. Lại dặn quân-sĩ ấy rằng : « Như có binh Ngụy đến thì cũng cứ việc rưới quét, chẳng nên sợ sệt chi hết, vì ta có kế dẹp lui binh Ngụy đặng. » Rồi đó Không-Minh mặc áo trắng, bịch khăn đen, dắt hai đứa tiểu-đồng, ôm một cây đòn-kiềm, lên nơi dịch-lầu, ngồi dựa lang-cang mà khảy.

Nói về Tư-mã-Ý sai người đi trước, đến bên thành ấy dò thấy sự tích như vậy, thì không dám tới, bèn trở lại báo cho Tư-mã-Ý hay. Tư-mã-Ý mỉm cười mà không tin, bèn cặng tam-quân lại rồi giục ngựa đến trước, đứng xa xa mà ngó mông, quả thấy Không-Minh ngồi nơi dịch-lầu mặt vui hơn hở, tay khảy đòn-kiềm, bên tả thì có một đứa tiểu-đồng, tay cầm bửu-kim ; bên hữu cũng có một đứa tiểu-đồng, tay cầm phát-chủ, còn nơi cửa thành thì có vài mươi bá-tánh, lui cui rưới quét, dường như chẳng biết lo sợ đều chi. Tư-mã-Ý thấy vậy sanh nghi, bèn trở lại trung-quân mà khiến đạo sau làm đạo trước, đạo trước làm đạo sau, mà chạy lui lại đường núi phía bắc, Tư-mã-Chiêu nói : « Hoặc khi Gia-các-Lượng không còn quân-sĩ cho nên làm như vậy, có gì phụ thân lại lui binh đi ? » Tư-mã-Ý nói : « Thuở nay Gia-các-Lượng làm việc cần thận lắm, không chịu lộng hiềm như vậy đâu. Nay va mở cửa thành trống lờng như vậy ắt là trong thành có nhiều binh phục, nếu binh ta vào đó ắt là trúng kế. Mi chẳng biết gì, cứ việc mau mau lui lại mà thôi. » Vì vậy hai đạo binh ấy đều lui,

Không-Minh ngồi trên thành, thấy binh Ngụy lui đã xa rồi thì vỗ tay mà cười ; các quan đều lấy làm lạ mà hỏi Không-Minh rằng : « Tư-mã-Ý là người danh tướng bên Ngụy, nay đem mười lăm muôn binh mà đến đây, có gì lại thấy Thừa-tướng mà lui liền như vậy ? » Không-Minh nói : « Tư-mã-Ý biết ta là người cần-thận, không chịu làm việc lộng hiềm, bây giờ lại thấy như vậy thì nghi ta có phục binh, cho nên va mới phải lui. Việc này bất đắc dĩ ta mới phải làm, chẳng phải là muốn lộng hiềm như vậy đâu. Chắc là Tư-mã-Ý đem binh đi theo đường nhỏ phía bắc, cho nên ta đã khiến Trương-Bào và Quang-Hung, ở



đó mà chờ binh nó. » Các quan đều bái phục mà rằng : « Cơ mưu của Thừa-tướng dẫu cho quỷ thần cũng không biết đặng, nếu chúng tôi gặp việc như vậy, ắt là bỏ thành mà chạy. » Khổng-Minh nói : « Binh ta còn có hai ngàn năm trăm mà thôi, nếu bỏ thành mà chạy, ắt chạy không khỏi mà bị Tư-Mã bắt. » Nói rồi thì vỗ tay mà cười rằng : « Nếu ta mà làm Tư-mã-Ý thì ta không chịu lui binh như vậy đâu. » Bèn truyền lệnh bá-tánh nơi Tây-thành, khiến theo quân - sĩ mà vào Hớn-trung. Vì e Tư-mã-Ý trở lại nữa.

Lúc ấy Khổng - Minh bỏ Tây - thành mà chạy về Hớn-trung. Quan lại và quân dân nơi Thiên-thủy, An-định và Nam-an, lục tục kéo nhau mà đi sau.

Còn Tư-mã-Ý dưng có chạy theo đường nhỏ núi Vô-công, xảy nghe phía sau núi quân ó vang trời, trống chiêng dậy đất, thì ngó lại mà nói với hai con rằng : « Nếu ta không chạy, thì đã trúng kế Gia-các-Lượng rồi. » Lại thấy nơi đường lớn có một đạo binh kéo đến, trên cờ đề chữ : *Hữu-hộ-vệ-sứ, Hồ-dực-tướng-quân Trương - Bào*. Binh Ngụy thấy vậy bỏ giáp quăng giáo mà chạy.

Chạy chưa đặng một đời đường, lại nghe trong núi quân ó dậy đất, trống gióng vang trời, trước mặt một đạo binh kéo đến mà trên cờ có đề chữ : *Tả-hộ-vệ-sứ, Long-nhượng-tướng-quân, Quang-Hưng*. La-ó như vậy mà không biết binh Thục nhiều ít thế nào. Vả lại binh Ngụy chạy đã kinh hồn rồi, cho nên thấy vậy thì bỏ hết xe cộ, rùng rùng kéo nhau mà chạy.

Quang-Hưng và Trương-Bào vâng theo tướng-lệnh chẳng dám truy cản, cứ việc lượm lấy binh khí và xe cộ mà về.

Tư-mã-Ý thấy trong hang núi có binh mai phục như vậy, thì không dám ra nơi đường lớn, bèn đem binh trở lại Nhai-đình.

Lúc ấy Tào - Chơn hay đặng Khổng - Minh lui binh thì lật dật đem binh truy cản, xảy nghe một tiếng pháo lớn nơi phía sau, binh Thục kéo đến rất nhiều, hai tướng đi đầu là Khương-Duy và Mã-Đại. Tào-Chơn cả kinh, lật dật lui binh trở lại thì Tiên-phương là Trần - Tào bị Mã - Đại chém rồi. Tào-Chơn đem binh trở về. Vì vậy, binh Thục bình yên vô sự đi ngày đi đêm mà trở lại Hớn-trung.



Nói về Triệu - Vân và Đặng - Chi phục binh nơi đường Cơ-cốc, nghe Đặng Khổng-Minh truyền lệnh kéo binh trở về, thì Triệu - Vân nói với Đặng - Chi rằng : « Binh Ngụy hay ta lui binh ắt là truy cản, ấy vậy tôi phải phân một đạo binh mà phục nơi phía sau, còn ông thì lấy hiệu cờ của tôi, đi chậm chậm mà lui binh về, còn binh tôi thì đi từ trước mà hộ tống đạo binh trước. » Đặng-Chi nghe theo.

Nói về Quách-Hoài đem binh về đến nơi đường Cơ-cốc, thì kêu Tiên-phuông là Tô - Ngung mà dặn rằng : « Tướng Thục là Triệu - Vân, thiết tay anh dũng, người phải cần thận đề phòng cho lắm. Hễ binh nó lui về ắt có mưu kế chớ chẳng không. » Tô - Ngung nói : « Nếu đồ - đốc đành chịu tiếp ứng với tôi, thì tôi bắt sống Triệu - Vân như chơi. » Bèn đem ba ngàn binh mà thẳng vào Cơ-cốc. Đi vừa thấy đạo binh Thục, xảy đầu một đạo binh xông ra, có cờ đề chữ *Triệu-Vân*, Tô - Ngung lật dật thâu binh lui lại vài dặm. Lại nghe quân ó vang dầy, có một đạo binh xông ra, tướng đi đầu hơi thương giục ngựa mà hét lớn rằng : « Người biết Triệu - tử - Long chẳng ? » Tô - Ngung cả kinh mà rằng : « Là này, chỗ này sao cũng có Triệu-Vân nữa kia ! » Nói vừa dứt lời, bị Triệu-Vân đâm một giáo, liền nhào xuống ngựa mà chết, quân-sĩ vỡ chạy tan tành. Triệu - Vân giục binh thẳng tới, sau lưng lại có một đạo binh kéo đến. Tướng đi đầu là Vạn-Chánh. Triệu-Vân gò ngựa xóc thương đứng nơi giữa đường mà chờ. (Nguyên lúc giao phong đó, thì binh Thục đã đi dặng ba mươi dặm rồi, còn có một mình Triệu - Vân ở đó mà thôi.) Vạn-Chánh biết mặt Triệu-Vân thì cũng không dám kéo tới, chờ đến huỳnh - hôn mới quay ngựa lại mà đi chậm chậm. Đến chừng binh Quách-Hoài kéo tới thì Vạn-Chánh nói : « Triệu - Vân mạnh mẽ như xưa, cho nên tôi không dám lại gần. » Quách - Hoài truyền lệnh rượt theo. Vạn - Chánh khiến vài trăm quân-kị giục ngựa theo mình mà truy cản. Đi đến một đám rừng lớn, xảy nghe sau lưng có người hét lớn rằng : « Có Triệu-tử-Long ở đây. » Tiếng hét ấy làm cho binh Ngụy kinh hồn, té nhào xuống ngựa mà thác dư trăm, còn lại bao nhiêu thì vược non mà chạy hết. Lúc ấy Vạn-Chánh đã vỡ mặt rồi, song còn gấn gượng cự địch, lại bị Triệu-Vân bắn một mũi tên,



nhằm nơi dải mào. Vạn-Chánh kinh hải té nhào xuống khe. Triệu-Vân thấy vậy cảm thương chỉ mặt Vạn-Chánh mà rằng : « Ta dung tánh mạng cho người, vậy thì người phải mau mau trở lại mà khiến Quách-Hoài rượt theo. » Vạn-Chánh khỏi thác mau mau trở về, còn Triệu-Vân thì hộ tống binh mã mà trở lại Hôn-trung. Đi dọc đường binh yên vô sự.

Tào-Chơn và Quách-Hoài lấy dặng ba quận ấy lại thì kể là công cang của mình.

Nói về Tư-mã-Ý phân binh kéo tới, thì binh Thục đã về Hôn-trung hết rồi ; bèn đem một đạo binh trở lại Tây-thành mà hỏi bá-tánh còn sót lại và những kẻ ở ẩn, thì ai nấy đều nói : « Trong lúc binh đến Tây-thành thì Khổng-Minh còn có hai ngàn năm trăm quân, mà lại không có một tên võ-ương, duy có mấy người quan văn mà chẳng có mai phục chi hết. » Còn bá-tánh nơi núi Võ-công thì nói : « Lúc ấy Quang-Hung và Trương-Bào có ba ngàn binh, đi vòng theo núi, la ó om sòm dặng cho binh Ngụy kinh tâm mà thôi ; chẳng phải quyết ý chém giết ai hết. » Tư-mã-Ý nghe vậy thì ần nần không kịp, bèn ngược mặt lên trời mà than rằng : « Tri ta còn thua Khổng-Minh xa lắm ! » Bèn an ủi bá-tánh các nơi, rồi đem binh trở về Trường-an mà ra mắt Tào-Duyệt. Tào-Duyệt nói : « Ngày nay lấy dặng các quận Lũng-tây đó lại, thì cũng nhờ công của khanh nhiều lắm. » Tư-mã-Ý tâu rằng : « Bây giờ binh Thục đều ở Hôn-trung, chưa trừ nó dặng, tôi xin đem hết đại binh, ráng sức mà lấy Tây-xuyên, dặng có dền ơn cho Bệ-hạ. » Tào-Duyệt cả mừng, bèn khiến Tư-mã-Ý hưng binh. Xảy có một người tâu rằng : « Tôi có một kế, đã dẹp Thục mà lại trừ Ngô dặng nữa. »

Ấy là :

*Thục-trung tướng tá vừa về nước,  
Ngụy-dịa vua tới lại trở mưu.*

Chưa biết người dặng kế là ai, và xem hồi sau phân giải.

*Muốn biết việc thế nào  
xin xem tiếp cuốn thứ 25 thì rõ*



TRÍCH Ở BỘ

# THẮT HIỆP NGŨ NGHĨA

HỒI THỨ NHỨT

Mộng sao khuê, trung lương xuống thổ  
Nổi trận sấm, hồ li lánh tai

Tại tỉnh Giang-nam, phủ Lư-châu, huyện Hiệp-phì, thôn Bao-gia có một vị viên-ngoại họ Bao tên Hoài, nhà giàu lớn, tánh hiền hậu, gả nghĩa với viên-quân Châu-thị. Ông bà sớm sanh được hai trai, bây giờ đã trưởng thành ; người lớn tên Bao-Sơn, đã có vợ là Vương-thị, người nhỏ tên Bao-Hải cũng đã có vợ là Lý-thị. Vợ chồng Bao-sơn mới được một trai vừa đầy tháng, vợ chồng Bao-Hải thời chưa.

Bao-Sơn là người trung hậu thành thực, chính trực vô tư, lại kết đôi với Vương-thị là gái ba từng bốn đức, còn Bao-Hải thời tiếm toan khắc bạc, gian hiểm ác độc, thêm vợ là Lý-thị tâm địa cũng không đoan chính, nhưng may viên-ngoại khéo tề-gia, nên cả nhà đều chiều chuộng lẫn nhau, dưới trên hòa-mục mà vui với nghiệp ruộng nương.

Châu viên - quân (vợ viên-ngoại) tuổi đã năm mươi mà còn chửa nghén ; viên-ngoại nghĩ rằng : nhà đã có con có cháu đủ rồi, nếu sanh thêm càng bận ; lại lo viên - quân tuổi cao sức yếu, không chịu được đau đớn khi lâm bồn, và nhọc nhằn lúc cho bú mớm ; vì vậy mà thường thường chẳng vui.

Ngày kia viên-ngoại ngồi một mình trong thư-trại, dương phân vân nghĩ ngợi. thì biết trong mình một mối lẩm, rồi đôi mắt lần lần sụp mí..... xây mơ màng thấy trên không mây lành bao phủ, khí tốt nghi ngút, từ xa có một lẳng hồng quang xẹt tới, rồi sa xuống một vật kỳ quái : đầu mọc hai sừng, mặt sanh tóc đỏ, miệng rộng răng to, tay trái xách nghiên bạc, tay mặt cầm



## THẬT-HIỆP-NGŨ-NGHĨA

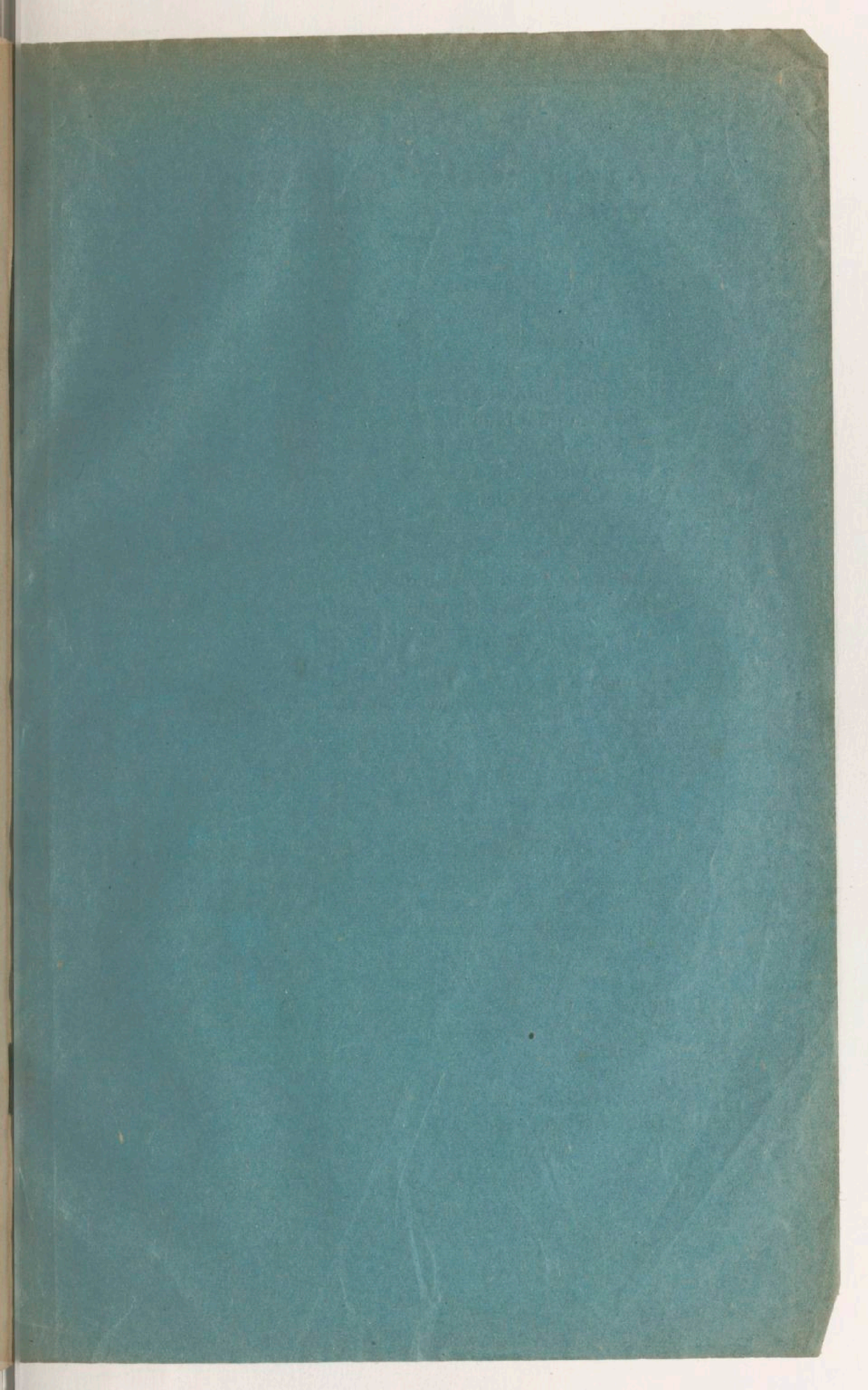
(tiếp theo)

bút son, nhẩy nhót múa men, xăm xuối tới trước ; viên-ngoại thấy vậy sợ sệt vô cùng, la to lên một tiếng, tỉnh ra là giấc chiêm - bao. Bụng còn hồi hộp, trí đương ngẩn ngơ, thời con liễu - hoàn xô cửa bước vào thưa rằng : « Bẩm viên-ngoại, An-nhơn vừa sanh được công-tử, nên con vào cho hay tin mừng. » Viên - ngoại nghe qua đã chẳng vui, lại thõ dài, ngồi sừng giây lâu, rồi tăng háng và than rằng : « Thôi rồi !! nhà ta đã chẳng may mới sanh giống yêu tà, đó là oan gia đã đến !!! » nói rồi đứng dậy đi lững thững vào trong, hỏi thăm sơ sài ít câu rồi cũng quay lại thờ trại không hề nhắc nhở tới đứa bé mới đẻ.

Nói qua vợ Bao - Hải là Lý-thị, ở hộ trợ cho viện quân sanh, xoang rồi chạy hơ bầy về nhà mình, thấy chồng ngồi đờ trong ấy, lấy làm lạ hỏi rằng : « Má mới sanh được một chú trai, mình có hay hay không ? » Bao - Hải đáp : « Cũng chính vì sự đó mà tôi bực mình đây ; mới rồi, cha kên lên thuật chuyện chiêm bao quái dị, rằng có người mặt xanh tóc đỏ, tự trên trời nhẩy xuống, vừa tỉnh giấc ra, thời má sanh đứa nhỏ ấy liền, nếu suy kỹ ra thời thật là điềm không tốt đó. » Lý - thị nghe qua tiếp nói : « Phải !! Vậy thời tỉnh thế nào, chớ để nó ở trong nhà, e sau này bả hại chẳng ít ; người xưa hay nói : yêu tinh vào nhà người chết của hết, lời đó nghiệm thật có. Nay sao mình không bàn với cha, đem quặng phước nó ra nơi đồng trống rừng hoang cho khỏi lưu hoạn ! » Bao-Hải gặt đầu, bưng bả vào ra mắt viên-ngoại, tỏ cái ngu dốt của mình mới luận với vợ đó cho ông nghe. Viên-ngoại cũng bằng lòng dặn rằng : « Việc này ta giao cho mày, lo liệu thế nào xong thời thôi ; nếu mẹ mày có hỏi tới, thời nói rằng đã chẳng may sau khi lọt ra khỏi lòng ».

*Muốn biết trọn tích xin coi ở bộ **Thật hiệp ngũ nghĩa** của TÍN-ĐỨC-THƯ-XÃ xuất bản thì rõ.*







# SÁCH XUẤT BẢN MỚI ĐÂY

Cây kim chỉ nam...	0 \$ 20
Giáo tôn chỉ nam...	0 40
Giáo phụ tề gia...	0 50
Hiếu nghĩa minh thơ...	0 40
Gia-đình giáo dục...	0 50
Nhơn tình ấm lạnh 3 <sup>e</sup> ...	0 30
Thất hiệp ngũ nghĩa 1, 2, 3 mỗi cuốn...	0 40
Bèo mây tan hiệp...	0 60
Tư tưởng cần ích...	0 15
Trong rừng súng đạn 1, 2...	0 60
Vượt biển ra khơi...	0 30
Tam quốc huê-dung-đạo diễn ca...	0 10
Hoa ngữ chỉ nam (langue cantonnaise)...	0 40
Truyện nhà ông nghị Yến...	0 25
Anh hàng phở lấy vợ cô đầu...	0 40
Nước tri phủ non tình (trọn bộ 3 cuốn)...	1 50
Vương-lố-Loan...	0 40
Tuyết nương...	0 40
Tình là giấy oan...	0 40

## NHỮNG SÁCH DƯỚI ĐÂY BÁN HẠ GIÁ

Ai muốn mua sỉ về bán sẽ dặng huê hồng từ 50% tới 70% tùy theo số mua nhiều ít.

Lòng người nham hiểm...	0 \$ 50
Nghĩa hiệp kỳ duyên...	0 50
Tài mạng tương đố...	0 80
Lã phi Hùng...	0 60
Cái lựu kim tiền...	0 90
Vây mới phải...	0 10
Gái chính chuyên...	0 30
Thanh niên bửu giám...	0 50

TÍN-ĐỨC-THƯ-XÁ

37, rue Sabourain, Saigon